

**HỆ THỐNG GIÁO DỤC THOMAS EDISON
LỚP HỌC THÊM TẠI 24BT2 VĂN QUÁN**

**THÔNG TIN TUYỂN SINH VÀO 10 THPT
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

(Ghi chú: để thông tin mang tính chất cập nhật, trung tâm lấy thông tin tuyển sinh năm gần nhất là năm học 2020 – 2021. Mỗi năm Sở và các trường có thể có những điều chỉnh nhất định)

**PHẦN I: KHỐI CÁC TRƯỜNG KHÔNG CHUYÊN, CHUYÊN TRỰC THUỘC SỞ
I. PHƯƠNG THỨC TUYỂN SINH**

I.1 TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 THPT KHÔNG CHUYÊN

1. Đối tượng

HS đã tốt nghiệp THCS chương trình giáo dục phổ thông hoặc chương trình GDTX.

2. Điều kiện

a. Độ tuổi dự tuyển

* Quy định chung: tuổi của HS vào học lớp 10 là 15 tuổi.

* Một số trường hợp đặc biệt:

- HS đã được học vượt lớp ở các cấp học trước hoặc HS vào cấp học ở độ tuổi cao hơn tuổi quy định thì tuổi vào lớp 10 được giảm hoặc tăng căn cứ vào tuổi của năm tốt nghiệp THCS;
- HS là người dân tộc thiểu số, HS khuyết tật, HS có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, HS ở nước ngoài về nước có thể vào cấp học ở tuổi cao hơn 3 tuổi so với quy định;

b. Điều kiện về hộ khẩu

* Dự tuyển vào trường THPT công lập:

- HS hoặc bố, mẹ của HS có hộ khẩu thường trú (HKTT) tại Hà Nội.
- HS hoặc bố, mẹ của HS đã hoàn thành thủ tục nhập HKTT, có giấy hẹn nhận kết quả của công an quận, huyện, thị xã.
- Riêng Trường THPT Chu Văn An: HS các tỉnh, thành phố phía Bắc từ Thanh Hóa trở ra có xếp loại hạnh kiểm tốt, học lực giỏi năm học lớp 9 và đạt giải chính thức trong kỳ thi học sinh giỏi cấp tỉnh được đăng ký dự tuyển.

* Dự tuyển vào trường THPT công lập TCTC, trường THPT ngoài công lập: HS thuộc các diện trên (mục a); HS cư trú tại Hà Nội (có xác nhận cư trú tại địa bàn của công an cấp phường, xã, thị trấn).

c. Điều kiện để đăng ký ngoại ngữ học tại THPT

Các trường THPT trên địa bàn thành phố Hà Nội dạy Tiếng Anh, Tiếng Pháp, Tiếng Nhật, Tiếng Đức nối tiếp chương trình đã học ở cấp THCS, do đó khi đăng ký ngoại ngữ học tại cấp THPT, HS phải chọn trường THPT có môn ngoại ngữ đã học đủ bốn năm ở cấp THCS, trừ các trường hợp dưới đây:

* Chương trình Tiếng Nhật (ngoại ngữ 1):

HS học Tiếng Nhật trong 4 năm học ở cấp THCS (được thể hiện trong Học bạ THCS) được lựa chọn đăng kí học Tiếng Nhật (ngoại ngữ 1) hoặc Tiếng Anh ở cấp THPT, nhưng chỉ được đăng ký dự thi ở cả hai trường nguyện vọng 1 (NV1) và trường nguyện vọng 2 (NV2) cùng một ngoại ngữ Tiếng Nhật hoặc Tiếng Anh.

* Chương trình Tiếng Pháp song ngữ:

HS học chương trình Tiếng Pháp song ngữ đã được học ngoại ngữ 2 là Tiếng Anh ở cả 4 năm học THCS (được thể hiện trong học bạ THCS), được lựa chọn đăng kí học chương trình Tiếng Pháp song ngữ hoặc Tiếng Anh ở cấp THPT, nhưng chỉ được đăng ký dự thi ở cả hai trường NV1 và NV2 cùng một ngoại ngữ Tiếng Pháp song ngữ hoặc Tiếng Anh.

* Chương trình Tiếng Pháp hệ 3 năm:

HS học bất cứ ngoại ngữ nào ở cấp THCS đều có thể đăng ký học lớp chuyên Tiếng Pháp của Trường THPT chuyên Nguyễn Huệ và lớp Tiếng Pháp Trường THPT Sơn Tây.

LỚP HỌC THÊM TẠI 24BT2 VĂN QUÁN (0983074421 – 0981994988 – 0983451171)

* Chương trình Tiếng Đức (ngoại ngữ 2) hệ 7 năm:

HS học Tiếng Đức (ngoại ngữ 1 hoặc ngoại ngữ 2) trong 4 năm học ở cấp THCS (được thể hiện trong học bạ THCS) và Tiếng Đức đạt trình độ A2 trở lên theo khung tham chiếu Châu Âu, nếu có NV, được đăng ký dự thi vào lớp Tiếng Đức (ngoại ngữ 2) hệ 7 năm tại Trường THPT Việt Đức (những HS thuộc đối tượng trên sau đây gọi chung là nhóm Đức 2-7).

4. Khu vực tuyển sinh

a. Phân chia và quy định khu vực tuyển sinh khi đăng ký dự tuyển

* Toàn thành phố có 12 khu vực tuyển sinh (KVTS) như sau:

- KVTS 1: gồm quận Ba Đình, Tây Hồ.
- KVTS 2: gồm quận Hoàn Kiếm, Hai Bà Trưng.
- KVTS 3: gồm quận Đống Đa, Thanh Xuân, Cầu Giấy.
- KVTS 4: gồm quận Hoàng Mai và huyện Thanh Trì.
- KVTS 5: gồm quận Long Biên và huyện Gia Lâm.
- KVTS 6: gồm huyện Đông Anh, Sóc Sơn, Mê Linh.
- KVTS 7: gồm quận Bắc Từ Liêm, Nam Từ Liêm và huyện Hoài Đức, Đan Phượng.
- KVTS 8: gồm huyện Phúc Thọ, thị xã Sơn Tây và huyện Ba Vì.
- KVTS 9: gồm huyện Thạch Thất, Quốc Oai.
- KVTS 10: gồm quận Hà Đông, huyện Chương Mỹ, Thanh Oai.
- KVTS 11: gồm huyện Thường Tín, Phú Xuyên.
- KVTS 12: gồm huyện Ứng Hòa, Mỹ Đức.

* HS hoặc bố, mẹ HS có HKTT ở KVTS nào được đăng ký NV dự tuyển vào 02 trường THPT công lập trong KVTS đó.

b. Các trường hợp không theo khu vực tuyển sinh

- HS đăng ký dự tuyển vào lớp chuyên tại các trường THPT chuyên và các trường THPT có lớp chuyên.
- HS đăng ký dự tuyển vào các trường THPT công lập TCTC và THPT ngoài công lập.
- HS đăng kí dự tuyển một NV vào lớp 10 không chuyên của Trường THPT Chu Văn An hoặc Trường THPT Sơn Tây, NV còn lại phải đăng kí theo KVTS quy định.
- HS đăng ký dự tuyển một NV vào trường Phổ thông dân tộc nội trú, NV còn lại phải đăng kí theo KVTS quy định.
- HS đăng ký dự tuyển học Tiếng Đức (ngoại ngữ 2, hệ 7 năm) tại trường THPT Việt Đức, NV còn lại phải đăng ký theo KVTS quy định.
- HS đăng kí dự tuyển học ngoại ngữ Tiếng Pháp, Tiếng Nhật vào các trường có dạy Tiếng Pháp, Tiếng Nhật.
- HS đăng kí dự tuyển học chương trình thí điểm đào tạo song bằng tú tài.
- HS đăng kí dự tuyển học chương trình Tiếng Pháp song ngữ.

c. Đổi khu vực tuyển sinh

- Những HS thuộc vùng giáp ranh giữa các KVTS hoặc có chỗ ở thực tế khác với nơi đăng ký HKTT... được phép đổi KVTS với điều kiện: **hai NV ĐKDT vào 2 trường THPT công lập phải ở trong cùng một KVTS.**

- HS có đơn xin đổi KVTS (theo mẫu M02), trong đơn nêu rõ lý do đổi và được Thủ trưởng CSGD xác nhận.

5. Chế độ tuyển thẳng, ưu tiên

a. Chế độ tuyển thẳng

Có 4 đối tượng tuyển thẳng (a, b, c, d) được quy định như sau:

- **Đối tượng a:** HS trường Phổ thông dân tộc nội trú đã tốt nghiệp THCS được tuyển thẳng vào lớp 10 THPT của trường Phổ thông dân tộc nội trú;
- **Đối tượng b:** HS là người dân tộc rất ít người (thuộc một trong các dân tộc sau: La Ha, La Hủ, Pà Thèn, Chút, Lự, Lô Lô, Mảng, Công, Cờ Lao, Bô Y, Ngái, Si La, Pú Páo, Brâu, Rơ Măm, Ó Đu);

- Đối tượng c: HS khuyết tật

+ HS khuyết tật là HS bị khiếm khuyết một hoặc nhiều bộ phận cơ thể hoặc bị suy giảm chức năng được biểu hiện dưới dạng không bình thường khiến cho lao động, sinh hoạt, học tập gặp khó khăn;

+ HS khuyết tật phải nộp bản sao hợp lệ **Giấy xác nhận khuyết tật** do Chủ tịch UBND cấp xã cấp (*Mẫu số 07 ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 37/2012/TTLT-BLĐTBXH-BYT-BTC-BGDĐT ngày 28/12/2012*) cho CSGD khi làm hồ sơ đăng ký tuyển thẳng.

- Đối tượng d: HS đạt giải cấp quốc gia và quốc tế về văn hóa; văn nghệ; thể dục thể thao; cuộc thi Khoa học kỹ thuật cấp quốc gia dành cho HS THCS và THPT (các cuộc thi do Bộ GDĐT tổ chức hoặc Bộ GDĐT phối hợp với các ngành chuyên môn tổ chức, được thông báo tại công văn số 3918/SGDĐT-QLT ngày 09/9/2019 của Sở GDĐT Hà Nội về việc thông tin các cuộc thi, Olympic dành cho HS phổ thông năm học 2019-2020), cụ thể như sau:

+ Cuộc thi “HS, sinh viên với ý tưởng khởi nghiệp” năm 2019 (SWIS-2019)

+ Cuộc thi “Tuổi trẻ học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”;

+ Cuộc thi “An toàn giao thông cho nụ cười ngày mai”

+ Cuộc thi “Giao thông học đường”

+ Thi chọn học sinh giỏi quốc gia các môn văn hóa;

+ Cuộc thi Khoa học kỹ thuật cấp quốc gia dành cho HS THCS và THPT;

+ Hội khỏe Phù Đổng toàn quốc (gồm các môn thể thao được dạy trong trường học, được tổ chức 4 năm/lần);

+ Cuộc thi “Viết thư quốc tế UPU” do Bộ Thông tin và Truyền thông chủ trì.

b. Chế độ ưu tiên

- Cộng 1,5 điểm cho một trong các đối tượng: Con liệt sĩ; con thương binh mất sức lao động từ 81% trở lên; con bệnh binh mất sức lao động từ 81% trở lên; con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động 81% trở lên”; con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học; con của người hoạt động cách mạng trước ngày 01/01/1945; con của người hoạt động cách mạng từ ngày 01/01/1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945;

- Cộng 1,0 điểm cho một trong các đối tượng: Con của Anh hùng lực lượng vũ trang, con của Anh hùng lao động, con của Bà mẹ Việt Nam anh hùng; con thương binh mất sức lao động dưới 81%; con bệnh binh mất sức lao động dưới 81%; con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động dưới 81%”;

- Cộng 0,5 điểm cho một trong các đối tượng: Người có cha hoặc mẹ là người dân tộc thiểu số; người dân tộc thiểu số; người đang sinh sống, học tập ở các vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn hoặc đặc biệt khó khăn (được quy định tại Quyết định 582/QĐ-TTg ngày 28/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ).

- Thí sinh có nhiều tiêu chuẩn ưu tiên chỉ được hưởng theo tiêu chuẩn ưu tiên cao nhất.

6. Phương thức tuyển sinh:

a. Đăng ký nguyện vọng dự tuyển

*** Đối với lớp 10 THPT công lập**

Mỗi HS được đăng ký dự tuyển vào 2 trường THPT công lập, xếp theo thứ tự ưu tiên là NV1 và NV2. Hai NV này phải trong cùng một KVTS, trừ các trường hợp sau:

- Có một trong hai NV dự tuyển vào lớp 10 không chuyên Trường THPT Chu Văn An, THPT Sơn Tây hoặc Trường Phổ thông dân tộc nội trú.

- Có một trong hai NV dự tuyển vào lớp 10 học Tiếng Pháp, Tiếng Đức tại các trường THPT có dạy Tiếng Pháp, Tiếng Đức.

- Có NV dự tuyển vào lớp Tiếng Nhật tại các trường THPT có dạy Tiếng Nhật (là ngoại ngữ 1).

HS muốn nhập học tại trường đăng ký NV2 phải có điểm xét tuyển (ĐXT) cao hơn điểm chuẩn của trường ít nhất 1,5 điểm. HS đã trúng tuyển NV1 sẽ không được xét tuyển NV2. Khi hạ điểm

chuẩn nhà trường chỉ nhận HS đăng ký NV1, không nhận HS đăng ký NV2.

*** Đối với lớp 10 trường THPT công lập TCTC và lớp 10 trường THPT ngoài công lập:**

- Trường hợp HS muốn dùng kết quả thi để dự tuyển vào các trường THPT công lập TCTC hoặc THPT ngoài công lập tuyển sinh theo Phương án 1 (mục C.1.3.b): HS phải tham dự kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT công lập khóa ngày 17/7/2020 để có ĐXT mới được xét tuyển vào trường.

- Trường hợp HS dự tuyển vào các trường THPT công lập TCTC hoặc THPT ngoài công lập tuyển sinh theo Phương án 2 (mục C.1.3.b): HS trực tiếp đến trường THPT công lập TCTC hoặc trường THPT ngoài công lập (trong thời gian tuyển sinh quy định) để xác nhận nhập học.

- Trường hợp HS không có NV học trường THPT công lập mà chỉ có NV xét tuyển vào trường THPT công lập TCTC hoặc THPT ngoài công lập tuyển sinh theo Phương án 1, trong “Phiếu đăng ký dự tuyển vào lớp 10 THPT năm học 2020-2021”, HS đăng ký như sau:

+ Mục **Nguyện vọng 1**: ghi tên một trường THPT công lập để được dự thi;

+ Mục **Nguyện vọng 2**: ghi “NCT” bằng chữ in hoa.

*** Đối với trường hợp đăng ký tuyển thẳng:** HS sử dụng mẫu “Phiếu đăng ký dự tuyển vào lớp 10 THPT năm học 2020-2021”, cách đăng ký như sau:

+ Mục **Nguyện vọng 1**: ghi tên trường THPT công lập hoặc THPT công lập TCTC, THPT ngoài công lập, HS muốn được theo học;

+ Mục **Nguyện vọng 2**: ghi “Tuyển thẳng (x)”. Trong đó “x” là a, b, c hoặc d tùy theo diện tuyển thẳng.

b. Thay đổi nguyện vọng dự tuyển

* Ngày 23/6/2020 Sở GDĐT công bố công khai số lượng HS đăng ký dự tuyển vào lớp 10 không chuyên của từng trường THPT tại các phòng GDĐT, cổng thông tin điện tử của Sở (www.hanoi.edu.vn) và Báo Hà Nội mới;

* HS muốn thay đổi NV dự tuyển nộp đơn (theo mẫu M03) tại các phòng GDĐT trong 02 ngày 24, 25/6/2020, lưu ý:

- HS chỉ được thay đổi NV dự tuyển giữa các trường trong KVTS đã đăng ký;

- HS không được thay đổi NV dự tuyển vào các lớp chuyên, trường chuyên.

c. Phương thức tuyển sinh

*** Đối với các trường THPT công lập**

Thực hiện phương thức “Thi tuyển” để tuyển sinh vào lớp 10 THPT công lập, lớp 10 không chuyên Trường THPT Chu Văn An và Trường THPT Sơn Tây. ĐXT là căn cứ duy nhất để tuyển sinh, dựa trên kết quả ba bài thi (có tính hệ số) các môn: Ngữ văn, Toán và Ngoại ngữ trong kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT khóa ngày 17/7/2020 và điểm ưu tiên như sau:

$$\text{ĐXT} = (\text{Điểm Văn} + \text{Điểm Toán}) \times 2 + \text{Điểm Ngoại ngữ} + \text{Điểm Ưu tiên}$$

Trong đó:

- **Điểm Văn, Điểm Toán, Điểm Ngoại ngữ**: là điểm bài thi các môn Ngữ Văn, Toán, Ngoại ngữ, chấm theo thang điểm 10, điểm lẻ của tổng điểm toàn bài được làm tròn điểm đến 2 chữ số thập phân.

Chỉ đưa vào diện xét tuyển những HS không vi phạm Quy chế đến mức hủy kết quả thi trong kỳ thi Tuyển sinh và không có bài thi nào bị điểm 0 (không).

- **Điểm Ưu tiên**: thực hiện theo quy định tại Mục B.V.2 Chế độ ưu tiên.

*** Đối với các trường THPT công lập TCTC, THPT ngoài công lập:**

Sử dụng phương thức “Xét tuyển” theo phương án tuyển sinh sau:

- Phương án 1: xét tuyển căn cứ vào ĐXT của thí sinh tham dự kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT công lập năm học 2020-2021.

- Phương án 2: xét tuyển dựa trên kết quả rèn luyện, học tập của HS ở cấp THCS. ĐXT được tính như sau:

$$\text{ĐXT} = \text{Điểm THCS} + \text{Điểm Ưu tiên}$$

Trong đó:

+ Điểm THCS: là tổng số điểm tính theo kết quả rèn luyện và học tập của 4 năm học cấp THCS, nếu lưu ban lớp nào thì lấy kết quả năm học lại của lớp đó, cụ thể như sau:

- * Hạnh kiểm tốt và học lực giỏi: 10,0 điểm;
- * Hạnh kiểm khá và học lực giỏi hoặc hạnh kiểm tốt và học lực khá: 9,0 điểm;
- * Hạnh kiểm khá và học lực khá: 8,0 điểm;
- * Hạnh kiểm trung bình và học lực giỏi hoặc hạnh kiểm tốt và học lực trung bình: 7,0 điểm;
- * Hạnh kiểm khá và học lực trung bình hoặc hạnh kiểm trung bình và học lực khá: 6,0 điểm;
- * Trường hợp còn lại: 5,0 điểm.

Việc xếp loại hạnh kiểm và học lực đối với HS mô hình trường học mới được thực hiện theo quy định tại Công văn số 1461/BGDĐT-GDTrH ngày 08/4/2019 của Bộ GDĐT.

+ Điểm ưu tiên: thực hiện theo quy định tại Mục B.V.2 Chế độ ưu tiên.

- Nguyên tắc xét tuyển:

+ Căn cứ vào số lượng HS nộp đơn xác nhận nhập học và chỉ tiêu của trường, nhà trường sẽ lấy HS có ĐXT từ cao xuống thấp cho đến khi đủ chỉ tiêu được giao và thông báo công khai những HS đã trúng tuyển và thời gian HS mang hồ sơ đến nhập học;

+ Ngoài phương thức “Xét tuyển” theo các phương án nêu trên, các trường không được tổ chức thi tuyển hay sử dụng một phương thức khác để tuyển sinh;

+ Các trường THPT công lập TCTC và THPT ngoài công lập phải báo cáo Sở GDĐT kế hoạch tuyển sinh của trường trong đó nêu rõ phương án tuyển sinh trường lựa chọn (phương án 1, phương án 2) để thực hiện trong kỳ tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2020-2021.

7. Điểm chuẩn năm 2020

Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông tại Hà Nội đã diễn ra trong hai ngày 17-7 và 18-7-2020 với gần 89.000 thí sinh dự thi. Theo chỉ tiêu đã được UBND thành phố Hà Nội phê duyệt, tỷ lệ chỉ tiêu tuyển sinh vào các trường trung học phổ thông công lập chiếm 62%.

Điểm chuẩn lần 1 (công bố ngày 31/7/2020)

STT	Trường THPT	Điểm chuẩn	Ghi chú
1.	Chu Văn An	43.25	Tiếng Nhật: 41.75
2.	Phan Đình Phùng	40.50	
3.	Phạm Hồng Thái	37.50	
4.	Nguyễn Trãi- Ba Đình	36.00	
5.	Tây Hồ	34.25	
6.	Thăng Long	40.50	
7.	Việt Đức	40.00	Tiếng Nhật: 38.00 Tiếng Đức: 33.00
8.	Trần Phú-Hoàn Kiếm	37.75	
9.	Trần Nhân Tông	37.25	
10.	Đoàn Kết-Hai Bà Trưng	36.00	
11.	Kim Liên	41.50	Tiếng Nhật: 38.00
12.	Yên Hoà	40.25	
13.	Nhân Chính	39.25	
14.	Lê Quý Đôn- Đống Đa	38.00	
15.	Cầu Giấy	38.00	
16.	Quang Trung-Đống Đa	35.75	
17.	Đống Đa	35.00	
18.	Trần Hưng Đạo-Thanh Xuân	33.25	
19.	Khuông Đình	32.00	
20.	Hoàng Văn Thụ	33.25	
21.	Việt Nam –Ba Lan	31.50	
22.	Trương Định	29.00	
23.	Ngọc Hồi	31.75	
24.	Ngô Thị Nhậm	31.50	
25.	Đông Mỹ	29.25	
26.	Nguyễn Quốc Trinh	26.00	
27.	Nguyễn Gia Thiều	39.75	
28.	Lý Thường Kiệt	34.50	
29.	Cao Bá Quát- Gia Lâm	33.00	
30.	Yên Viên	31.50	
31.	Phúc Lợi	29.00	
32.	Thạch Bàn	31.75	
33.	Nguyễn Văn Cừ	31.00	
34.	Dương Xá	32.00	
35.	Liên Hà	34.50	

STT	Trường THPT	Điểm chuẩn	Ghi chú
36.	Mê Linh	33.50	
37.	Đông Anh	29.00	
38.	Cổ Loa	31.50	
39.	Bắc Thăng Long	30.25	
40.	Vân Nội	30.00	
41.	Sóc Sơn	30.75	
42.	Đa Phúc	29.00	
43.	Kim Anh	28.50	
44.	Tiền Phong	26.50	
45.	Xuân Giang	26.25	
46.	Yên Lãng	29.00	
47.	Trung Giã	27.50	
48.	Quang Minh	25.00	
49.	Minh Phú	24.25	
50.	Tiến Thịnh	21.00	
51.	Tự Lập	22.00	
52.	Nguyễn Thị Minh Khai	39.75	
53.	Xuân Đình	36.75	
54.	Đan Phượng	30.00	
55.	Thượng Cát	30.00	
56.	Hoài Đức A	30.00	
57.	Trung Văn	29.00	
58.	Vạn Xuân – Hoài Đức	27.50	
59.	Hồng Thái	25.50	
60.	Xuân Phương	31.50	
61.	Tân Lập	27.25	
62.	Đại Mỗ	24.00	
63.	Hoài Đức B	28.00	
64.	Hoài Đức C	24.25	
65.	Sơn Tây	34.50	Tiếng Pháp: 32.50
66.	PT Dân tộc nội trú	31.00	
67.	Tùng Thiện	32.25	
68.	Ngọc Tảo	26.25	
69.	Ngô Quyền-Ba Vì	23.00	
70.	Phúc Thọ	24.50	
71.	Vân Cốc	21.00	
72.	Quảng Oai	26.00	
73.	Ba Vì	20.00	
74.	Xuân Khanh	20.00	
75.	Bát Bạt	13.00	
76.	Minh Quang	13.00	

Điểm chuẩn bổ sung lần 2 (công bố ngày 06/08/2020)

**BẢNG ĐIỂM CHUẨN TRÚNG TUYỂN BỔ SUNG
VÀO LỚP 10 THPT CÔNG LẬP NĂM HỌC 2020 - 2021**

(Kèm theo Quyết định số **1108** /QĐ-SGDĐT ngày **06** /8/2020 của Sở GDĐT)

STT	Trường THPT	Điểm chuẩn	Ghi chú
1.	Chu Văn An		Tiếng Nhật: 41.00
2.	Nguyễn Trãi- Ba Đình	35.75	
3.	Tây Hồ	34.00	
4.	Việt Đức		Tiếng Nhật: 37.00
5.	Yên Hoà	39.00	
6.	Cầu Giấy	37.00	
7.	Đống Đa	34.25	
8.	Trần Hưng Đạo-Thanh Xuân	32.75	
9.	Việt Nam –Ba Lan	31.00	
10.	Ngô Thị Nhậm	31.00	
11.	Ngọc Hồi	25.25	Xét tuyển NV3 các học sinh thuộc khu vực tuyển sinh số 2, 4, 5 có tổng điểm xét tuyển từ 27.25 trở lên.
12.	Nguyễn Quốc Trinh	25.00	Xét tuyển NV3 các học sinh thuộc khu vực tuyển sinh số 2, 3, 4, 10, 11 có tổng điểm xét tuyển từ 27.00 trở lên.
13.	Cao Bá Quát- Gia Lâm	32.25	
14.	Thạch Bàn	31.50	
15.	Dương Xá	31.75	
16.	Phúc Lợi	27.00	
17.	Liên Hà	33.75	
18.	Cổ Loa	31.25	
19.	Bắc Thăng Long	30.00	
20.	Tự Lập	20.00	
21.	Xuân Đình	36.25	
22.	Hoài Đức A	25.00	Xét tuyển NV3 các học sinh thuộc khu vực tuyển sinh số 3, 7, 10 có tổng điểm xét tuyển từ 27.0 trở lên.
23.	Trung Văn	28.00	
24.	Xuân Phương	30.50	
25.	Đại Mỗ		Xét tuyển NV3 các học sinh khu vực tuyển sinh số 1, 3, 6, 7 có tổng điểm xét tuyển từ 26.0 trở lên.
26.	Ba Vì	19.50	
27.	Bất Bạt		Xét tuyển NV3 các học sinh khu vực tuyển sinh số 1, 2, 3, 7, 8, 9, 10, 12 có tổng điểm xét tuyển từ 15.0 trở lên.

STT	Trường THPT	Điểm chuẩn	Ghi chú
28.	Minh Quang		Xét tuyển NV3 các học sinh khu vực tuyển sinh số 1, 2, 3, 7, 8, 9, 10, 12 có tổng điểm xét tuyển từ 15.0 trở lên
29.	Phùng Khắc Khoan-Thạch Thất	26.75	
30.	Bắc Lương Sơn	15.00	
31.	Quang Trung- Hà Đông	35.50	
32.	Lê Lợi – Hà Đông	31.50	
33.	Trần Hưng Đạo- Hà Đông	28.50	
34.	Chương Mỹ B	20.00	
35.	Mỹ Đức C	15.00	

Ghi chú:

I. Việc tổ chức tiếp nhận học sinh đăng ký dự tuyển nguyện vọng 3 (NV3) vào trường được thực hiện như sau:

1. Những học sinh đủ điểm xét tuyển NV3 viết đơn đăng ký dự tuyển vào trường (theo mẫu đơn do nhà trường cấp cho học sinh) kèm theo bản phô tô Phiếu báo kết quả tuyển sinh vào 10 THPT năm học 2020-2021.

2. Thời gian nộp đơn từ 8h00 ngày 11/8/2020 đến 11h00 ngày 13/8/2020 (theo giờ hành chính) tại trường tuyển NV3.

3. Từ 14h00 đến 15h00 ngày 13/8/2020, Hội đồng tuyển sinh nhà trường họp xét duyệt đơn dự tuyển NV3 theo điểm xét tuyển từ cao xuống thấp cho đến khi đủ chỉ tiêu được giao; 16h00 ngày 13/8/2020 nhà trường nộp danh sách đề nghị trúng tuyển NV3 và duyệt học sinh trúng tuyển NV3 với Sở GDĐT Hà Nội (tại Phòng QLT&KĐCLGD).

4. 8h00 ngày 14/8/2020, nhà trường thông báo kết quả những học sinh trúng tuyển NV3 vào trường. Học sinh trúng tuyển nộp hồ sơ vào trường từ 14/8/2020 đến ngày 15/8/2020.

I.2 TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 THPT CHUYÊN

1. Trường chuyên và trường có lớp chuyên

a) Trường THPT chuyên Hà Nội-Amsterdam có 12 lớp chuyên: Toán, Tin học, Vật lí, Hoá học, Sinh học, Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí, Tiếng Anh, Tiếng Pháp, Tiếng Nga, Tiếng Trung;

b) Trường THPT chuyên Nguyễn Huệ có 11 lớp chuyên: Toán, Tin học, Vật lí, Hoá học, Sinh học, Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí, Tiếng Anh, Tiếng Pháp, Tiếng Nga;

c) Trường THPT Chu Văn An có 10 lớp chuyên: Toán, Tin học, Vật lí, Hoá học, Sinh học, Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí, Tiếng Anh, Tiếng Pháp;

d) Trường THPT Sơn Tây có 9 lớp chuyên: Toán, Tin học, Vật lí, Hoá học, Sinh học, Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí, Tiếng Anh.

2. Điều kiện dự tuyển

a) Xếp loại hạnh kiểm, học lực cả năm học của các lớp cấp THCS từ khá trở lên;

b) Xếp loại tốt nghiệp THCS từ khá trở lên.

3. Đăng ký nguyện vọng dự tuyển

- Khi đăng ký dự tuyển vào lớp 10 chuyên, HS phải căn cứ vào NV và khả năng học tập môn chuyên, lịch thi các môn chuyên để đăng ký cho phù hợp. HS không được thay đổi NV chuyên đã đăng ký;

- HS được chọn tối đa 02 trong 04 trường sau để đăng ký dự tuyển: THPT chuyên Hà Nội-Amsterdam, THPT chuyên Nguyễn Huệ, THPT Chu Văn An và THPT Sơn Tây;

- Trong mỗi buổi thi HS chỉ được chọn 1 môn chuyên để dự thi;

- Nếu HS có NV đăng ký dự tuyển vào 01 môn chuyên tại 02 trường thì phải ghi rõ trường NV1 và trường NV2;

- Trường hợp HS chỉ có NV đăng ký vào môn chuyên của 01 trường hoặc môn chuyên đã chọn chỉ có ở 01 trường thì đó là trường NV1.

- HS muốn nhập học tại trường đăng ký NV2 phải có ĐXT cao hơn điểm chuẩn của trường ít nhất 1,0 điểm. HS đã trúng tuyển NV1 sẽ không được xét tuyển NV2. Khi hạ điểm chuẩn các trường chỉ nhận HS đăng ký NV1, không nhận HS đăng ký NV2.

* *Riêng Trường THPT Chu Văn An:* HS các tỉnh, thành phố phía Bắc từ Thanh Hoá trở ra có xếp loại học lực giỏi, hạnh kiểm tốt lớp 9 năm học 2019-2020 và đạt giải chính thức trong Kỳ thi học sinh giỏi văn hóa cấp tỉnh (đạt từ giải Ba trở lên) được đăng ký dự tuyển vào lớp chuyên của môn đạt giải.

4. Phương thức tuyển sinh

a) Vòng 1: tổ chức Sơ tuyển đối với những HS có đủ điều kiện dự tuyển;

b) Vòng 2: tổ chức Thi tuyển đối với những HS đã qua sơ tuyển ở vòng 1.

5. Tổ chức tuyển sinh

a) Vòng 1: Sơ tuyển.

Vòng Sơ tuyển được đánh giá bằng điểm số căn cứ vào các tiêu chí sau:

- Kết quả dự thi chọn học sinh giỏi, thi tài năng trong phạm vi tổ chức của địa phương, toàn quốc, khu vực một số nước hoặc quốc tế. Điểm cho mỗi giải được tính như sau: giải Nhất 5,0 điểm, giải Nhì 4,0 điểm, giải Ba 3,0 điểm, giải Khuyến khích 2,0 điểm;

- Kết quả xếp loại học lực 4 năm cấp THCS: tính theo kết quả từng năm học, xếp loại học lực giỏi 3,0 điểm, học lực khá 2,0 điểm.

- Kết quả tốt nghiệp THCS: tốt nghiệp loại giỏi 3,0 điểm, loại khá 2,0 điểm.

Điểm sơ tuyển = Điểm thi HS giỏi, tài năng + Điểm xếp loại học lực 4 năm cấp THCS + Điểm kết quả tốt nghiệp THCS

Những HS có tổng điểm sơ tuyển từ 10 điểm trở lên sẽ được tham gia thi tuyển ở vòng 2.

b) Vòng 2: Thi tuyển

- Môn thi và hình thức thi:

+ Môn thi: tổ chức thi tuyển đối với những HS đã qua sơ tuyển ở vòng 1. HS phải tham gia dự thi các môn không chuyên (còn gọi là các môn điều kiện chuyên, là Ngữ văn, Toán, Ngoại ngữ) và môn chuyên, trong đó ba môn Ngữ văn, Toán, Ngoại ngữ cùng với kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT không chuyên. Những HS chỉ có NV đăng ký thi vào lớp chuyên (không có NV học hệ không chuyên) vẫn phải tham gia dự thi đủ 3 môn không chuyên (Ngữ Văn, Toán, Ngoại ngữ) trong kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2020-2021.

+ Hình thức thi: các môn chuyên thi theo hình thức tự luận; môn Ngoại ngữ chuyên thi theo hình thức kết hợp tự luận và trắc nghiệm để đánh giá kỹ năng nghe, đọc, viết.

- Thang điểm và hệ số điểm bài thi:

+ Điểm bài thi tính theo thang điểm 10, điểm lẻ của tổng điểm toàn bài được làm tròn điểm đến 2 chữ số thập phân. Nếu chấm bài theo thang điểm khác thì kết quả điểm các bài thi sẽ quy đổi ra thang điểm 10.

+ Hệ số điểm bài thi: điểm thi các môn không chuyên tính hệ số 1, điểm thi môn chuyên tính hệ số 2.

- Thời gian làm bài thi:

+ Các bài thi không chuyên: môn Ngữ Văn và môn Toán 120 phút/bài thi, môn Ngoại ngữ 60 phút/bài thi;

+ Các bài thi môn chuyên: môn Hóa học và môn Ngoại ngữ 120 phút/bài thi, các môn khác 150 phút/bài thi.

- ĐXT vào lớp chuyên là tổng số điểm các bài thi không chuyên, điểm bài thi môn chuyên tương ứng với lớp chuyên (*đã tính hệ số*);

$$\text{ĐXT} = \text{Tổng điểm các bài thi không chuyên (hệ số 1)} + \text{Điểm bài thi chuyên (hệ số 2)}$$

- **Nguyên tắc xét tuyển:**

+ Chỉ xét tuyển đối với thí sinh được tham gia thi tuyển, đã thi đủ các bài thi quy định, không vi phạm Quy chế trong kỳ thi tuyển sinh đến mức hủy kết quả thi và các bài thi đều đạt điểm lớn hơn 2,0;

+ Căn cứ ĐXT vào lớp chuyên, xét từ cao xuống thấp để tuyển đủ chỉ tiêu được giao cho từng lớp chuyên. Trường hợp xét đến chỉ tiêu cuối cùng có nhiều thí sinh có ĐXT bằng nhau thì tiếp tục xét chọn thí sinh theo thứ tự ưu tiên sau: có điểm thi môn chuyên đăng ký dự thi cao hơn; có điểm sơ tuyển cao hơn; có điểm trung bình môn chuyên đăng ký dự thi năm học lớp 9 cao hơn; có điểm trung bình các môn học cuối năm học lớp 9 cao hơn.

+ Các lớp chuyên được xét tuyển độc lập nhau. HS được quyền lựa chọn học một lớp chuyên theo NV trúng tuyển (trường hợp HS trúng tuyển nhiều lớp chuyên).

6. Điểm chuẩn năm 2020

Điểm chuẩn lần 1 (công bố ngày 31/07/2020)

**BẢNG ĐIỂM CHUẨN TRÚNG TUYỂN
VÀO LỚP 10 TRUNG HỌC PHỔ THÔNG CHUYÊN
NĂM HỌC 2020 - 2021**

(Kèm theo Quyết định số 1085/QĐ-SGDĐT ngày 31/7/2020 của Sở GDĐT)

1. Trường THPT chuyên Hà Nội –Amsterdam

Lớp chuyên	Ngữ văn	Lịch sử	Địa lý	Tiếng Anh	Tiếng Nga	Tiếng Trung	Tiếng Pháp	Toán	Tin học	Vật lý	Hóa học	Sinh học
Điểm chuẩn	39.00	39.25	38.00	43.60	42.00	43.30	42.50	38.50	37.25	41.50	44.00	37.00

Điểm chuẩn song ngữ Tiếng pháp: **52.00**

2. Trường THPT chuyên Nguyễn Huệ

Lớp chuyên	Ngữ văn	Lịch sử	Địa lý	Tiếng Anh	Tiếng Nga	Tiếng Pháp	Toán	Tin học	Vật lý	Hóa học	Sinh học
Điểm chuẩn	37.75	32.75	34.75	40.00	39.00	40.00	35.25	36.00	38.50	40.25	33.00

3. Trường THPT Chu Văn An

Lớp chuyên	Ngữ văn	Lịch sử	Địa lý	Tiếng Anh	Tiếng Pháp	Toán	Tin học	Vật lý	Hóa học	Sinh học
Điểm chuẩn	38.25	37.50	37.25	40.50	33.95	35.00	32.50	39.00	41.00	33.75

Điểm chuẩn song ngữ Tiếng pháp: **47.25**



4. Trường THPT Sơn Tây

Lớp chuyên	Ngữ văn	Lịch sử	Địa lý	Tiếng Anh	Toán	Tin học	Vật lý	Hóa học	Sinh học
Điểm chuẩn	33.50	25.50	31.50	34.95	33.75	27.25	32.25	28.75	23.75

Điểm chuẩn bổ sung lần 2 (công bố ngày 06/08/2020)

**BẢNG ĐIỂM CHUẨN TRÚNG TUYỂN BỔ SUNG
VÀO LỚP 10 TRUNG HỌC PHỔ THÔNG CHUYÊN
NĂM HỌC 2020 - 2021**

(Kèm theo Quyết định số **1107** /QĐ-SGDĐT ngày **06** /8/2020 của Sở GDĐT)

1. Trường THPT chuyên Hà Nội –Amsterdam

Lớp chuyên	Tiếng Anh	Tiếng Nga	Tiếng Trung	Tiếng Pháp	Toán	Tin học	Vật lý	Hóa học	Sinh học
Điểm chuẩn	43.00	41.35	42.50	40.00	36.25	36.75	40.50	43.00	35.75

2. Trường THPT chuyên Nguyễn Huệ

Lớp chuyên	Ngữ văn	Địa lý	Tiếng Anh	Tiếng Nga	Tiếng Pháp	Toán	Tin học	Vật lý	Hóa học	Sinh học
Điểm chuẩn	37.50	33.50	39.20	37.75	38.50	34.50	34.75	36.75	38.00	32.00

3. Trường THPT Chu Văn An

Lớp chuyên	Ngữ văn	Địa lý	Tiếng Pháp	Tin học	Vật lý	Hóa học
Điểm chuẩn	38.00	36.75	31.40	32.00	37.50	40.25

4. Trường THPT Sơn Tây

Lớp chuyên	Địa lý	Tiếng Anh	Vật lý	Hóa học
Điểm chuẩn	28.25	34.65	31.50	26.50

1.3 TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 TIẾNG PHÁP SONG NGỮ

1. Đối tượng dự tuyển

HS đủ điều kiện tuyển sinh vào lớp 10 THPT theo Quy chế tuyển sinh hiện hành, được xếp loại học lực, hạnh kiểm cả năm của các lớp cấp THCS từ loại khá trở lên; xếp loại xét tốt nghiệp THCS loại khá trở lên; xếp loại công nhận tốt nghiệp chương trình song ngữ tiếng Pháp cấp THCS từ loại Khá trở lên, được dự tuyển vào lớp 10 Tiếng Pháp song ngữ tại Trường THPT chuyên Hà Nội-Amsterdam hoặc Trường THPT Chu Văn An.

2. Đăng ký dự tuyển

HS ngoài việc được đăng ký dự tuyển vào các lớp không chuyên của hai trường THPT công lập; các lớp chuyên của hai trong bốn trường THPT có lớp chuyên: các lớp học hệ song bằng tú tài, còn

LỚP HỌC THÊM TẠI 24BT2 VĂN QUÁN (0983074421 – 0981994988 – 0983451171)

được đăng ký 2 NV dự tuyển lớp 10 Tiếng Pháp song ngữ của hai trường THPT Chu Văn An và THPT chuyên Hà Nội - Amsterdam, có xét thứ tự ưu tiên là NV1 và NV2.

Nếu xét tuyển vào trường NV2 thì phải có ĐXT cao hơn ít nhất 1,5 điểm so với điểm chuẩn của trường. Khi hạ điểm chuẩn, không nhận HS có NV2 vào trường.

3. Phương thức tuyển sinh

Tổ chức xét tuyển căn cứ vào kết quả thi ba môn Ngữ văn, Toán, Ngoại ngữ khóa ngày 17/7/2020 (Điểm thi), kết quả kỳ thi tốt nghiệp chương trình song ngữ tiếng Pháp cấp THCS ngày 04/7/2020 (Điểm Pháp ngữ) và Điểm Ưu tiên theo Quy chế tuyển sinh.

Kết quả trúng tuyển lấy theo ĐXT vào lớp Tiếng Pháp song ngữ từ cao xuống thấp cho đến khi đủ chỉ tiêu được giao cho từng trường. Điểm thấp nhất cho HS trúng tuyển vào trường gọi là điểm chuẩn của trường. ĐXT được tính như sau:

$$\text{ĐXT} = \text{Điểm thi} + \text{Điểm Pháp ngữ} + \text{Điểm Ưu tiên}$$

Trong đó:

a) Điểm thi: là tổng điểm của ba bài thi Ngữ văn, Ngoại ngữ, Toán (thi ngày 17/7/2020 và sáng 18/7/2020) chấm theo thang điểm 10, điểm lẻ của tổng điểm toàn bài được làm tròn điểm đến hai chữ số thập phân;

Chỉ đưa vào diện xét tuyển những HS không vi phạm Quy chế thi đến mức đình chỉ thi và không có bài thi nào bị điểm 0 (không).

b) Điểm Pháp ngữ: là kết quả của kỳ thi tốt nghiệp chương trình tiếng Pháp song ngữ cấp THCS năm học 2019-2020. Điểm Pháp ngữ là tổng của điểm thi môn Tiếng Pháp (hệ số 2) và môn Toán bằng Tiếng Pháp (hệ số 1).

c) Điểm Ưu tiên: chỉ tính với mức ưu tiên cao nhất (nếu HS có nhiều ưu tiên)

4. Điểm chuẩn năm 2020:

Lớp song ngữ Tiếng Pháp của trường THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam: 52 điểm

Lớp song ngữ Tiếng Pháp của trường THPT Chu Văn An: 47,25 điểm

I.4 TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 HỌC CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO SONG BẰNG TÚ TÀI

Năm học 2020-2021, Sở GDĐT tiếp tục triển khai chương trình đào tạo song bằng tú tài THPT quốc gia Việt Nam và tú tài Anh quốc (chứng chỉ A-level) tại hai trường THPT Chu Văn An và THPT chuyên Hà Nội-Amsterdam.

1. Đối tượng dự tuyển

HS đã tốt nghiệp THCS, đủ điều kiện đăng ký dự tuyển vào lớp 10 trường THPT công lập trên địa bàn thành phố Hà Nội năm học 2020-2021.

2. Điều kiện dự tuyển

- HS hoặc cha, mẹ của HS có HKTT tại Hà Nội; HS đúng độ tuổi, đã tốt nghiệp THCS;
- + Có điểm trung bình cả năm lớp 9 các môn Toán, Vật lý, Hóa học từ 8,0 trở lên; môn Tiếng Anh từ 8,5 trở lên, môn Ngữ văn từ 6,5 trở lên;
- + Trường hợp HS học theo mô hình trường học mới: có điểm trung bình cả năm lớp 9 các môn Toán và Khoa học tự nhiên từ 8,0 trở lên, môn Tiếng Anh từ 8,5 trở lên, môn Ngữ văn từ 6,5 trở lên;
- HS có đăng ký dự tuyển vào lớp 10 trường THPT công lập trên địa bàn thành phố Hà Nội năm học 2020-2021.

3. Chỉ tiêu tuyển sinh

TT	Trường THPT	Số lớp	Số HS
1	Chu Văn An	2	50
2	chuyên Hà Nội-Amsterdam	2	50

4. Đăng ký nguyện vọng

- HS có thể đăng ký NV vào hai trường nhưng phải xếp theo thứ tự ưu tiên là trường NV1 và LỚP HỌC THÊM TẠI 24BT2 VĂN QUÁN (0983074421 – 0981994988 – 0983451171)

trường NV2.

- NV của thí sinh đăng ký dự tuyển vào lớp 10 chương trình đào tạo song bằng tú tài học chương trình THPT quốc gia Việt Nam và tú tài Anh quốc (Chứng chỉ A- level) tại Trường THPT Chu Văn An và Trường THPT chuyên Hà Nội-Amsterdam là NV độc lập, không ảnh hưởng đến NV đăng ký tuyển sinh vào các trường THPT chuyên; THPT không chuyên và chương trình Tiếng Pháp song ngữ.

5. Phương thức tuyển sinh và lịch thi

a) Vòng 1: thi tuyển theo chương trình THPT quốc gia Việt Nam gồm ba bài thi các môn Ngữ Văn, Toán, Ngoại Ngữ (cùng với kỳ thi vào lớp 10 THPT công lập không chuyên).

b) Vòng 2: thi tuyển theo chương trình đào tạo tú tài Anh quốc

Ngày 20/7/2020: buổi sáng thi môn Toán bằng tiếng Anh và môn Vật lý bằng tiếng Anh; buổi chiều thi môn tiếng Anh và môn Hóa học bằng tiếng Anh.

c) Vòng 3: Phỏng vấn

Sau khi có kết quả các bài thi Vòng 2 của thí sinh, Hội đồng xét duyệt của Sở GDĐT thực hiện tuyển chọn khoảng 200 HS để dự tuyển Vòng 3 (phỏng vấn) theo các quy định sau:

- Quy đổi điểm bài thi Vòng 2 của từng môn thi về thang điểm 10,0;

- Tính điểm Vòng 2 của mỗi thí sinh là tổng điểm các bài thi Vòng 2;

- Sắp xếp danh sách thí sinh đăng ký dự tuyển Vòng 3 theo thứ tự điểm Vòng 2 từ cao xuống thấp cho đến đủ số lượng lựa chọn. Điểm Vòng 2 của thí sinh cuối danh sách được coi là điểm chuẩn dự tuyển Vòng 3.

- Thời gian phỏng vấn: ngày 01/8/2020.

6. Đề thi Vòng 2, Vòng 3

- Đề thi các môn Toán, Vật lý, Hóa học hoàn toàn bằng tiếng Anh theo chuẩn Cambridge Assessment International Education (CAIE), môn tiếng Anh thi theo hình thức viết luận; thời gian làm bài là 60 phút/môn;

- Phỏng vấn theo hình thức vấn đáp để kiểm tra trình độ nghe, nói và khả năng ứng xử, phản xạ, tư duy của HS.

7. Nguyên tắc tuyển sinh

Tuyển những thí sinh có nguyện vọng đăng ký dự tuyển vào trường, lấy theo điểm Vòng 3 từ cao xuống thấp cho đến khi hết chỉ tiêu và đảm bảo các điều kiện sau:

- Điểm xét tuyển Vòng 1 phải đạt ít nhất 50% số điểm tối đa;

- Các bài thi Vòng 1 đều đạt điểm lớn hơn 3,0.

Với những thí sinh thuộc diện tuyển thẳng vào lớp 10 THPT công lập không chuyên, không cần xét đến hai điều kiện trên.

1.5 TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 HỌC TIẾNG NHẬT

1. Danh sách trường THPT có tổ chức dạy Tiếng Nhật

a) Dạy Tiếng Nhật (ngoại ngữ 1) gồm 3 trường: THPT Chu Văn An, THPT Kim Liên và THPT Việt Đức.

b) Dạy Tiếng Nhật (ngoại ngữ 2) gồm 8 trường THPT công lập: Phan Đình Phùng, Đống Đa, Trần Phú, Việt Đức, Thăng Long, Đoàn Kết-Hai Bà Trưng, Nguyễn Gia Thiều và Phan Huy Chú - Đống Đa (Phan Huy Chú - Đống Đa là trường công lập TCTC). Ngoài ra còn có một số trường THPT ngoài công lập cũng tổ chức dạy Tiếng Nhật (ngoại ngữ 2) cho HS như THPT Nguyễn Bình Khiêm - Cầu Giấy, THPT Hoàng Long... Các trường thực hiện tuyển sinh lớp Tiếng Nhật (ngoại ngữ 2) theo phương thức xét tuyển đối với HS có nguyện vọng khi nhập học.

2. Tuyển sinh vào học lớp 10 Tiếng Nhật (ngoại ngữ 1)

a) Đối tượng, điều kiện dự tuyển

HS tốt nghiệp THCS hoặc bổ túc THCS, có đủ điều kiện theo quy định (*Phần B.II*); học đủ 4 năm ngoại ngữ Tiếng Nhật (*được thể hiện trong học bạ cấp THCS*) tại các trường THCS.

b) Đăng ký dự tuyển

- HS được đăng ký vào hai trong ba trường: THPT Chu Văn An, THPT Kim Liên, THPT Việt Đức theo thứ tự ưu tiên NV1, NV2 (không theo KVTS);

- HS đã đăng ký dự tuyển vào học Tiếng Nhật không được đăng ký dự tuyển vào lớp 10 không chuyên học ngoại ngữ Tiếng Anh, Tiếng Pháp hoặc Tiếng Đức;

- Trong “Phiếu đăng ký dự tuyển vào lớp 10 THPT năm học 2020-2021”, HS phải chọn ngoại ngữ là Tiếng Nhật trong mục “Ngoại ngữ đăng ký học tại THPT”. Tuy nhiên, HS có thể chọn một ngoại ngữ bất kỳ (Tiếng Anh, Tiếng Pháp, Tiếng Nhật, Tiếng Đức, Tiếng Hàn) để làm bài thi môn ngoại ngữ chiều 17/7/2020.

c) Chỉ tiêu tuyển sinh

TT	Trường THPT	Số lớp	Số HS
1	Chu Văn An	1	45
2	Kim Liên	1	45
3	Việt Đức	1	45

d) Nguyên tắc xét tuyển

Khi xét trúng tuyển lấy theo ĐXT vào lớp Tiếng Nhật từ cao xuống thấp cho đến khi đủ chỉ tiêu được giao. Điểm thấp nhất cho HS trúng tuyển gọi là điểm chuẩn lớp Tiếng Nhật của trường.

Nếu HS đã trúng tuyển theo NV1 sẽ không được xét tuyển theo NV2. Trường hợp HS nhập học theo NV2 thì phải có ĐXT cao hơn điểm chuẩn lớp Tiếng Nhật của trường ít nhất là 1,5 điểm. Khi hạ điểm chuẩn, trường không nhận HS đăng ký dự tuyển theo NV2.

3. Tuyển sinh vào học lớp 10 Tiếng Nhật (ngoại ngữ 2)

Ngoài chương trình Tiếng Nhật (ngoại ngữ 1) được tổ chức tại ba trường THPT trên, một số trường THPT tại Hà Nội (mục C.V.1.b) còn tổ chức dạy chương trình Tiếng Nhật (ngoại ngữ 2) hệ 3 năm. Điều kiện để HS được theo học chương trình này là:

- HS đã trúng tuyển và xác nhận nhập học vào trường theo điểm chuẩn lớp Tiếng Anh của trường;

- Nếu có NV học lớp Tiếng Nhật (ngoại ngữ 2), HS nộp Đơn xin học lớp Tiếng Nhật cùng hồ sơ nhập học tại trường từ ngày 12/8 đến ngày 15/8/2020.

Khi đăng ký dự tuyển, trong “Phiếu đăng ký dự tuyển vào lớp 10 THPT năm học 2020-2021”, HS chọn ngoại ngữ là Tiếng Anh trong mục “Ngoại ngữ đăng ký học tại THPT”.

Căn cứ vào số lượng HS có NV và ĐXT của HS, các trường sẽ lập danh sách HS có NV học lớp Tiếng Nhật (ngoại ngữ 2) và xét theo ĐXT từ cao xuống thấp cho đến khi đủ chỉ tiêu 01 lớp/trường. Những HS không trúng tuyển lớp Tiếng Nhật (ngoại ngữ 2) sẽ học tại lớp Tiếng Anh theo quy định.

1.6 TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 HỌC TIẾNG ĐỨC (NGOẠI NGỮ 2)

1. Tuyển sinh vào học lớp 10 Tiếng Đức (ngoại ngữ 2) hệ 7 năm

a) Đối tượng, điều kiện dự tuyển

HS học đủ 4 năm trong dự án Tiếng Đức ở cấp THCS (được thể hiện trong Học bạ cấp THCS), Tiếng Đức đạt trình độ A2 theo khung tham chiếu Châu Âu.

b) Đăng ký dự tuyển

- HS đăng ký dự tuyển học Tiếng Đức (ngoại ngữ 2), Tiếng Anh (ngoại ngữ 1), được đăng ký một NV vào Trường THPT Việt Đức, NV còn lại HS phải đăng ký vào một trường THPT thuộc KVTS theo quy định về HKTT;

- Trong “Phiếu đăng ký dự tuyển vào lớp 10 THPT năm học 2020-2021”, HS tích chọn tại ô **Có chứng chỉ A2 Tiếng Đức** và nộp bản sao chứng chỉ A2 Tiếng Đức kèm theo. Trong mục **Ngoại ngữ đăng ký học tại THPT**, HS phải điền là **Tiếng Đức; Ngoại ngữ thi** chiều 17/7/2020 bắt buộc là Tiếng Đức;

Khi xét trúng tuyển lấy theo ĐXT vào lớp Tiếng Đức từ cao xuống thấp cho đến khi đủ chỉ tiêu 1 lớp. Điểm thấp nhất cho HS trúng tuyển gọi là điểm chuẩn lớp Tiếng Đức của trường.

LỚP HỌC THÊM TẠI 24BT2 VĂN QUÁN (0983074421 – 0981994988 – 0983451171)

Nếu HS đã trúng tuyển theo NV1 sẽ không được xét tuyển theo NV2. Trường hợp HS nhập học theo NV2 thì phải có ĐXT cao hơn điểm chuẩn lớp Tiếng Đức của trường ít nhất là 1,5 điểm. Khi hạ điểm chuẩn, trường không nhận HS đăng ký dự tuyển theo NV2.

2. Tuyển sinh vào học lớp 10 Tiếng Đức (ngoại ngữ 2) hệ 3 năm

Ngoài lớp Tiếng Đức (ngoại ngữ 2) hệ 7 năm tại Trường THPT Việt Đức, các trường: THPT Chu Văn An và THPT Việt Đức có tổ chức dạy chương trình Tiếng Đức (ngoại ngữ 2) hệ 3 năm; điều kiện để HS theo học chương trình này là:

- HS đã trúng tuyển và xác nhận nhập học vào trường theo điểm chuẩn lớp Tiếng Anh của trường;
- Nếu có NV học lớp Tiếng Đức (ngoại ngữ 2) hệ 3 năm, HS nộp Đơn xin học lớp Tiếng Đức cùng hồ sơ nhập học tại trường từ ngày 12/8 đến ngày 15/8/2020.

Khi đăng ký dự tuyển, trong “Phiếu đăng ký dự tuyển vào lớp 10 THPT năm học 2020-2021”, HS chọn ngoại ngữ là Tiếng Anh trong mục “Ngoại ngữ đăng ký học tại THPT”.

Căn cứ vào số lượng HS có NV và ĐXT của HS, các trường sẽ lập danh sách HS có NV học lớp Tiếng Đức (ngoại ngữ 2) hệ 3 năm và xét theo ĐXT từ cao xuống thấp cho đến khi đủ chỉ tiêu 01 lớp/trường. Những HS không trúng tuyển lớp Tiếng Đức (ngoại ngữ 2) sẽ học tại lớp Tiếng Anh theo quy định.

1.7 TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 HỌC TIẾNG HÀN (NGOẠI NGỮ 2)

Năm học 2020-2021 có 02 trường THPT công lập tổ chức dạy Tiếng Hàn (ngoại ngữ 2) là Trường THPT Việt Đức và Trường THPT Nguyễn Gia Thiều; điều kiện để HS theo học chương trình này là:

- HS đã trúng tuyển và xác nhận nhập học vào Trường THPT Việt Đức hoặc Trường THPT Nguyễn Gia Thiều theo điểm chuẩn lớp Tiếng Anh của trường;
- Nếu có NV học lớp Tiếng Hàn (ngoại ngữ 2), HS nộp Đơn xin học lớp Tiếng Hàn cùng hồ sơ nhập học tại trường từ ngày 12/8 đến ngày 15/8/2020.

Khi đăng ký dự tuyển, trong “Phiếu đăng ký dự tuyển vào lớp 10 THPT năm học 2020-2021”, HS chọn ngoại ngữ là Tiếng Anh trong mục “Ngoại ngữ đăng ký học tại THPT”.

Căn cứ vào số lượng HS có NV và ĐXT của HS, các trường THPT sẽ lập danh sách HS có NV học lớp Tiếng Hàn (ngoại ngữ 2) và xét theo ĐXT từ cao xuống thấp cho đến khi đủ chỉ tiêu 01 lớp/trường. Những HS không trúng tuyển lớp Tiếng Hàn (ngoại ngữ 2) sẽ học tại lớp Tiếng Anh theo quy định.

1.8 TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 TRƯỜNG PHỔ THÔNG NĂNG KHIẾU THỂ DỤC THỂ THAO HÀ NỘI

1. Đối tượng tuyển sinh

a) HS đã tốt nghiệp THCS hoặc bỏ túc THCS, có năng khiếu thể dục thể thao (TDTT), có khả năng phát triển để trở thành vận động viên; có HKTT tại Hà Nội hoặc các tỉnh, thành phố khác trong toàn quốc; độ tuổi từ 15-17 tuổi.

b) HS không có HKTT tại Hà Nội trúng tuyển, nếu không có NV tiếp tục học tại Trường Phổ thông năng khiếu Thể dục thể thao (NK TDTT) Hà Nội sẽ không được chuyển vào học tại các trường THPT công lập trên địa bàn Hà Nội.

2. Phương thức tuyển sinh

Tuyển HS vào học tại Trường Phổ thông NK TDTT Hà Nội do Hội đồng tuyển sinh của Trường Phổ thông NK TDTT Hà Nội thực hiện theo quy định, Sở GDĐT Hà Nội duyệt kết quả tuyển sinh của trường.

Phương thức tuyển sinh căn cứ vào NK TDTT và trình độ văn hóa của HS như sau:

a) Thi năng khiếu về thể dục thể thao

Các bộ môn thể thao thuộc Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu TDTT phối hợp với Phòng Quản lý thể thao của Sở Văn hoá và Thể thao Hà Nội tổ chức thi tuyển NK về TDTT theo chuyên môn phù hợp.

b) Xét tuyển về văn hóa

Sau khi trúng tuyển NK về TĐTT, HS trúng tuyển sẽ tham gia tuyển sinh vào lớp 10 THPT theo phương thức xét tuyển. ĐXT vào Trường Phổ thông NK TĐTT Hà Nội được tính như sau:

$$\text{ĐXT} = \text{Điểm thi NK} + \text{Điểm ưu tiên (nếu có)}$$

Trong đó:

- Điểm thi NK: là điểm thi NK TĐTT và phải đạt từ 8,0 trở lên (theo thang điểm 10);

- Điểm ưu tiên: lấy theo mức ưu tiên cao nhất (nếu HS có nhiều ưu tiên)

Khi xét trúng tuyển sẽ lấy theo ĐXT từ cao xuống thấp cho đến khi đủ chỉ tiêu được giao.

3. Thời gian tuyển sinh

HS nộp hồ sơ và đăng ký dự tuyển tại Trường Phổ thông NK TĐTT Hà Nội:

a) Thi tuyển năng khiếu: từ 17/7/2020 đến 01/8/2020;

b) Thu hồ sơ và xét tuyển văn hóa: từ ngày 01/8/2020 đến 15/8/2020.

I.9 TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 TRƯỜNG PHỔ THÔNG DÂN TỘC NỘI TRÚ

1. Đối tượng

- HS Trường Phổ thông dân tộc nội trú đã tốt nghiệp THCS;

- HS có cha hoặc mẹ là người dân tộc thiểu số và có HKTT tại 14 xã miền núi trong địa bàn Thành phố Hà Nội từ 5 năm trở lên, bao gồm:

+ Huyện Ba Vì có 07 xã: Tản Lĩnh, Ba Trại, Minh Quang, Ba Vì, Vân Hoà, Yên Bài, Khánh Thượng;

+ Huyện Thạch Thất có 03 xã: Yên Trung, Yên Bình, Tiến Xuân;

+ Huyện Quốc Oai có 02 xã: Phú Mãn, Đông Xuân;

+ Huyện Mỹ Đức có 01 xã: An Phú;

+ Huyện Chương Mỹ có 01 xã: Trần Phú.

2. Phương thức tuyển sinh

- Tuyển thẳng: cho các đối tượng là HS Trường Phổ thông dân tộc nội trú đã tốt nghiệp THCS;

- Thi tuyển: áp dụng cho những HS có HKTT thuộc 14 xã nêu trên, có NV vào trường. Những HS này khi đăng ký dự tuyển phải đăng ký một NV vào Trường Phổ thông dân tộc nội trú, NV còn lại vào trường THPT công lập thuộc KVTS quy định;

Khi xét trúng tuyển sẽ lấy theo ĐXT từ cao xuống thấp cho đến khi đủ chỉ tiêu được giao. Điểm thấp nhất cho HS trúng tuyển vào trường gọi là điểm chuẩn của trường.

3. Thời gian xác nhận nhập học và nộp hồ sơ nhập học

Thực hiện như đối với tuyển sinh trường THPT công lập không chuyên năm học 2020-2021 (mục C.I.4 và mục C.I.5)

I.10 TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 CHƯƠNG TRÌNH GDTX TẠI CÁC TRUNG TÂM GDNN-GDTX

Các trung tâm GDNN-GDTX được tuyển HS vào học chương trình GDTX.

1. Đối tượng và điều kiện dự tuyển

a) Đối tượng: HS đã tốt nghiệp THCS hoặc bổ túc THCS;

b) Điều kiện: HS hoặc bố, mẹ HS có HKTT hoặc tạm trú tại Hà Nội, có đủ hồ sơ hợp lệ.

2. Phương thức tuyển sinh

a) Thực hiện phương thức “Xét tuyển” cho HS dự tuyển học chương trình GDTX;

b) ĐXT được tính như sau:

$$\text{ĐXT} = \text{Điểm THCS} + \text{Điểm Ưu tiên}$$

Trong đó:

- Điểm THCS: là tổng số điểm tính theo kết quả rèn luyện và học tập của 4 năm học cấp THCS, nếu lưu ban lớp nào thì lấy kết quả năm học lại của lớp đó. Điểm tính theo kết quả rèn luyện và học tập mỗi năm học ở cấp THCS của HS được tính như sau:

+ Hạnh kiểm tốt và học lực giỏi: 10 điểm;

+ Hạnh kiểm khá và học lực giỏi hoặc hạnh kiểm tốt và học lực khá: 9,0 điểm;

+ Hạnh kiểm khá và học lực khá: 8,0 điểm;

LỚP HỌC THÊM TẠI 24BT2 VĂN QUÁN (0983074421 – 0981994988 – 0983451171)

- + Hạnh kiểm trung bình và học lực giỏi hoặc hạnh kiểm tốt và học lực trung bình: 7,0 điểm;
 - + Hạnh kiểm khá và học lực trung bình hoặc hạnh kiểm trung bình và học lực khá: 6,0 điểm;
 - + Các trường hợp còn lại: 5,0 điểm.
- Điểm Ưu tiên: Thực hiện theo quy định tại Mục 2 Phần V của văn bản này.

c) Nguyên tắc xét tuyển:

- Căn cứ vào chỉ tiêu được giao và số lượng HS đăng ký dự tuyển. Hội đồng tuyển sinh trung tâm GDNN-GDTX có trách nhiệm duyệt số HS trúng tuyển đúng số lượng được giao căn cứ vào ĐXT của HS và thông báo công khai số HS trúng tuyển; hệ thống phần mềm hỗ trợ tuyển sinh chỉ cho phép số HS được phép xác nhận nhập học không vượt quá số lượng quy định.

- Nếu số lượng HS xác nhận nhập học Đợt 1 chưa đủ chỉ tiêu quy định được tiếp tục tuyển sinh bổ sung từ ngày 12/8/2020 đến ngày 15/8/2020.

- Các trung tâm GDNN-GDTX phải báo cáo Sở GDĐT kế hoạch tuyển sinh của trung tâm để thực hiện trong kỳ tuyển sinh vào lớp 10 chương trình GDTX năm học 2020-2021.

3. Thời gian tuyển sinh

- HS nộp đơn đăng ký dự tuyển tại trung tâm GDNN-GDTX từ ngày 01/7 đến ngày 31/7/2020.

- Trung tâm GDNN-GDTX cập nhật vào hệ thống hỗ trợ tuyển sinh và xác nhận nhập học đối với những HS trúng tuyển: từ 03/8 đến 05/8/2020.

- HS trúng tuyển nộp hồ sơ nhập học tại trung tâm GDNN-GDTX từ ngày 12/8/2020 đến ngày 15/8/2020.

II. TỔ CHỨC THI

II.1 Địa điểm dự thi

a. Đối với HS đăng ký vào lớp 10 THPT công lập không chuyên

- HS dự thi các môn Ngữ Văn, Toán và Ngoại ngữ tại Điểm coi thi của trường THPT đăng ký NV1.

- Đối với HS đăng ký dự thi chỉ để lấy ĐXT (xét vào các trường công lập TCTC, ngoài công lập và không thi chuyên) thì dự thi các môn Ngữ Văn, Toán và Ngoại ngữ tại trường THPT công lập, nơi HS đăng ký dự thi.

b. Đối với HS đăng ký vào lớp 10 THPT chuyên

- HS dự thi ba môn không chuyên gồm Ngữ văn, Toán và Ngoại ngữ tại Điểm coi thi của trường mà HS có NV1 của “môn chuyên đầu tiên” (là môn chuyên HS thi đầu tiên theo lịch).

- HS dự thi các môn chuyên tại Điểm coi thi của trường đăng ký NV1 của môn chuyên đó.

c. Đối với HS đăng ký vào lớp 10 chương trình song bằng tú tài

- HS dự thi ba môn gồm Ngữ văn, Toán, Ngoại ngữ ngày 17, 18/7/2020 tại Điểm thi của trường THPT đăng ký NV1 (tùy theo NV thí sinh đăng ký vào lớp 10 THPT không chuyên hay lớp 10 THPT chuyên);

- HS dự thi các môn bằng tiếng Anh vào ngày 20/7/2020 tại Điểm thi của trường đăng ký NV1 học chương trình song bằng tú tài (THPT Chu Văn An hoặc THPT chuyên Hà Nội Amsterdam);

- HS dự phỏng vấn (ngày 01/8/2020) tại trường THPT đăng ký NV1 học chương trình song bằng tú tài (THPT Chu Văn An hoặc THPT chuyên Hà Nội- Amsterdam).

II.2 Hình thức thi

1. Môn thi, ngày thi

a) HS dự thi vào lớp 10 không chuyên

- Ngày 17/7/2020: buổi sáng thi Ngữ Văn; buổi chiều thi Ngoại ngữ.

- Sáng 18/7/2020: thi môn Toán.

b) HS dự thi vào lớp 10 chuyên

- Ngày 17/7/2020: buổi sáng thi Ngữ Văn; buổi chiều thi Ngoại ngữ.

- Sáng 18/7/2020: thi môn Toán.

- Chiều 18/7/2020 và sáng 19/7/2020: thi các môn chuyên hoặc các môn thi thay thế theo lịch.

c) HS dự thi vào lớp 10 chương trình song bằng tú tài

- Ngày 17/7/2020: buổi sáng thi Ngữ Văn; buổi chiều thi Ngoại ngữ.
- Sáng 18/7/2020: thi môn Toán.
- Ngày 20/7/2020: buổi sáng thi môn Toán bằng tiếng Anh và môn Vật lý bằng tiếng Anh; buổi chiều thi môn Tiếng Anh và môn Hóa học bằng tiếng Anh;
- Ngày 01/8/2020: phỏng vấn theo hình thức vấn đáp các HS được chọn sau 2 vòng thi trên.

2. Một số quy định về môn thi ngoại ngữ khi HS đăng ký dự thi vào các lớp chuyên ngữ:

a) Đăng ký chuyên Anh: NN thi và NN chuyên ngữ đều phải là tiếng Anh, trừ trường hợp HS thuộc nhóm Đức 2-7 (NN thi là Tiếng Đức, NN chuyên ngữ là Tiếng Anh).

b) Đăng ký chuyên Pháp:

- HS có NV vào lớp chuyên Pháp các trường: chuyên Hà Nội-Amsterdam, Chu Văn An: NN thi và NN chuyên ngữ đều phải là Tiếng Pháp, trừ trường hợp HS thuộc nhóm Đức 2-7 (NN thi là Tiếng Đức, NN chuyên ngữ là Tiếng Pháp).

- HS có NV vào lớp chuyên Pháp Trường chuyên Nguyễn Huệ, có thể lựa chọn:

+ Thi bằng Tiếng Pháp: NN thi và NN chuyên ngữ đều phải là Tiếng Pháp, trừ trường hợp HS thuộc nhóm Đức 2-7 (NN thi là Tiếng Đức, NN chuyên ngữ là Tiếng Pháp). Ngoài chuyên Pháp, HS có thể đăng ký thêm môn chuyên khác không trùng buổi thi (*Ví dụ các môn chuyên: Lý, Hóa, Anh, Sử, Địa* - thi sáng 19/7/2020)

+ Thi bằng Tiếng Anh: NN thi và NNTT chuyên ngữ đều phải là Tiếng Anh, trừ trường hợp HS thuộc nhóm Đức 2-7 (NN thi là Tiếng Đức, NNTT chuyên ngữ là Tiếng Anh). HS sẽ thi môn Tiếng Anh (đề chuyên) vào buổi sáng 19/7/2020 nhưng không được đăng ký thi thêm một môn chuyên bất kỳ nào vào buổi chiều 18/7/2020.

+ Thi bằng Tiếng Nhật: NN thi và NNTT chuyên ngữ đều phải là Tiếng Nhật, trừ trường hợp HS thuộc nhóm Đức 2-7 (NN thi là Tiếng Đức, NN chuyên ngữ là Tiếng Nhật).

+ Thi bằng Tiếng Đức: NN thi và NNTT chuyên ngữ đều phải là Tiếng Đức.

+ Thi bằng Tiếng Hàn: NN thi và NNTT chuyên ngữ đều phải là Tiếng Hàn, trừ trường hợp HS thuộc nhóm Đức 2-7 (NN thi là Tiếng Đức, NN chuyên ngữ là Tiếng Hàn).

Môn Tiếng Nhật, Tiếng Đức, Tiếng Hàn (*dùng để thi thay thế*) được tổ chức thi vào chiều 18/7/2020, vì vậy ngoài chuyên Pháp Trường THPT chuyên Nguyễn Huệ, HS có thể đăng ký thêm môn chuyên khác không trùng buổi thi (*Ví dụ các môn chuyên: Lý, Hóa, Sử, Địa* - thi sáng 19/7/2020), trừ chuyên Anh.

c) Đăng ký chuyên Trung, chuyên Nga

- Là môn chuyên được xét tuyển dựa vào kết quả môn thi thay thế (NNTT chuyên ngữ) hoặc kết quả thi của môn chuyên Anh, chuyên Pháp (nếu HS đăng ký chuyên Trung, chuyên Nga cùng với chuyên Anh hoặc chuyên Pháp). HS phải đăng ký chuyên Trung, chuyên Nga trong Phiếu đăng ký NV dự tuyển vào lớp 10 THPT năm học 2020-2021 mới được xét tuyển.

- NNTT chuyên ngữ có thể là Tiếng Anh, Tiếng Pháp, Tiếng Nhật, Tiếng Đức, Tiếng Hàn tuy nhiên phải trùng với NN thi trừ trường hợp HS thuộc nhóm Đức 2-7.

- HS chỉ được đăng ký môn chuyên Trung, chuyên Nga theo trường THPT chuyên là NV1 của HS.

3. Nội dung đề thi

- Nội dung thi dựa theo yêu cầu chuẩn kiến thức, kỹ năng của chương trình giáo dục cấp THCS hiện hành đã được tinh giản theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, chủ yếu thuộc chương trình lớp 9 THCS, đảm bảo các cấp độ nhận thức: thông hiểu, vận dụng cấp độ thấp và vận dụng cấp độ cao.

- Nội dung thi hệ song bằng tú tài (các môn Tiếng Anh; và các môn Toán, Vật lý, Hóa học bằng tiếng Anh) theo chuẩn Cambridge Assessment International Education (CAIE).

4. Hình thức thi

- Các môn không chuyên:

+ Môn Ngữ Văn, Toán thi theo hình thức tự luận.

+ Môn Ngoại ngữ thi theo hình thức trắc nghiệm khách quan, thời gian làm bài là 60 phút; có nhiều mã đề thi trong một phòng thi đảm bảo nguyên tắc: 02 thí sinh liền kề không trùng mã đề; thí

sinh làm bài thi trên Phiếu trả lời trắc nghiệm; kết quả bài thi của thí sinh trên Phiếu trả lời trắc nghiệm được chấm bằng phần mềm máy tính.

- Các môn chuyên thi theo hình thức tự luận, riêng môn Ngoại ngữ chuyên thi kết hợp giữa tự luận và trắc nghiệm trên cùng một bài thi để đánh giá kỹ năng nghe, đọc, viết.

- Các môn thi tuyển vào hệ song bằng tú tài (thi bằng tiếng Anh) theo hình thức tự luận. Riêng môn Tiếng Anh thi theo hình thức viết luận.

II.3 Lịch thi

Ngày	Buổi	Môn thi	Thời gian làm bài	Giờ phát đề cho thí sinh	Giờ bắt đầu làm bài
16/7/2020	Sáng	- 7 giờ 30: Họp cán bộ làm công tác coi thi tại Điểm thi. - 9 giờ 00: Thí sinh đến phòng thi làm thủ tục dự thi, đính chính sai sót thông tin ĐKDT (nếu có) và nghe phổ biến Quy chế thi, Lịch thi.			
17/7/2020	Sáng	Ngữ văn	120 phút	7 giờ 55	8 giờ 00
	Chiều	Ngoại ngữ	60 phút	14 giờ 25	14 giờ 30
18/7/2020	Sáng	Toán	120 phút	7 giờ 50	8 giờ 00
	Chiều (Thi các môn chuyên)	Ngữ văn, Toán, Tin học, Sinh học	150 phút	14 giờ 25	14 giờ 30
		Tiếng Pháp	120 phút	14 giờ 25	14 giờ 30
		Tiếng Đức, Nhật, Hàn (môn thi thay thế)	120 phút	14 giờ 25	14 giờ 30
19/7/2020	Sáng (Thi các môn chuyên)	Vật lí, Lịch sử, Địa lí	150 phút	7 giờ 55	8 giờ 00
		Hoá học, Tiếng Anh	120 phút	7 giờ 55	8 giờ 00
20/7/2020 (CT song bằng)	Sáng	Toán bằng tiếng Anh	60 phút	7 giờ 55	8 giờ 00
		Vật lý bằng tiếng Anh	60 phút	9 giờ 40	9 giờ 45
	Chiều	Tiếng Anh	60 phút	13 giờ 55	14 giờ 00
		Hóa học bằng tiếng Anh	60 phút	15 giờ 40	15 giờ 45
01/8/2020 (CT song bằng)	Cả ngày	Phỏng vấn	Thời gian phỏng vấn của từng ca sẽ được thông báo đến thí sinh sau khi có kết quả Vòng 2		

Ghi chú: HS thi 2 chuyên thì lưu ý phải là hai môn chuyên thuộc 2 buổi thi khác nhau

PHẦN II: KHỎI CÁC TRƯỜNG CHUYÊN KHÔNG TRỰC THUỘC SỞ

II.1 TRƯỜNG THPT CHUYÊN ĐẠI HỌC SƯ PHẠM HÀ NỘI

LỚP HỌC THÊM TẠI 24BT2 VĂN QUÁN (0983074421 – 0981994988 – 0983451171)

I.1.1 Chế độ tuyển thẳng:

*** Chỉ tiêu và điều kiện tuyển thẳng**

Trường Đại học Sư phạm Hà Nội dành không quá 10% chỉ tiêu tuyển sinh vào các lớp chuyên để xét tuyển thẳng học sinh có thành tích đặc biệt xuất sắc trong học tập ở bậc THCS và thỏa mãn các điều kiện sau:

1. Đủ điều kiện dự thi theo Thông báo số 732/TB-ĐHSPHN ngày 13/3/2020 của trường ĐHSPh Hà Nội về việc tuyển sinh vào lớp 10 THPT chuyên năm 2020;

2. Đạt giải nhất trong kỳ thi học sinh giỏi cấp tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương và môn đạt giải đúng với môn chuyên đăng ký xét tuyển thẳng (riêng với lớp chuyên Tin học xét tuyển thẳng học sinh đạt giải nhất môn Toán cấp tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương);

3. Khuyến khích (không phải điều kiện bắt buộc) thí sinh có thư giới thiệu của một giáo viên từng trực tiếp giảng dạy hoặc bồi dưỡng thi học sinh giỏi nhận xét về năng lực của học sinh;

Kết quả đánh giá hồ sơ do Hội đồng tuyển sinh thẩm định được xếp theo thứ tự từ cao xuống đến đủ chỉ tiêu.

*** Hồ sơ đăng ký xét tuyển thẳng**

Mỗi thí sinh được đăng ký xét tuyển thẳng vào một trong 07 môn chuyên: Toán học, Tin học, Vật lý, Hóa học, Sinh học, Ngữ văn, Tiếng Anh.

Hồ sơ gồm:

1. Phiếu đăng ký xét tuyển thẳng (*theo mẫu của trường*);

2. Bản sao hợp lệ chứng nhận đạt giải Nhất kỳ thi học sinh giỏi lớp 9 của tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương;

3. Thư giới thiệu của giáo viên (*nếu có*);

+ Hai phong bì có dán tem, ghi chính xác tên và địa chỉ của người nhận;

+ Lệ phí xét tuyển thẳng (nộp cùng hồ sơ đăng ký xét tuyển thẳng): 30.000 đồng (*Ba mươi nghìn đồng chẵn*).

Lưu ý:

Phiếu đăng ký xét tuyển thẳng phụ huynh và học sinh có thể tải trực tiếp trên website của trường THPT Chuyên ĐHSPh tại địa chỉ: <http://chuyensp.edu.vn>;

Nộp hồ sơ trực tiếp tại Văn phòng trường THPT Chuyên ĐHSPh (phòng 107 nhà D1) từ ngày 11/6/2020 đến ngày 24/6/2020.

*** Thông báo kết quả xét tuyển thẳng**

Kết quả xét tuyển thẳng sẽ được thông báo trước ngày 30/6/2020 trên website của Trường ĐHSPh Hà Nội theo địa chỉ <http://www.hnue.edu.vn> và của Trường THPT Chuyên ĐHSPh theo địa chỉ <http://chuyensp.edu.vn/>.

I.1.2 Chế độ thi tuyển:

*** Phương thức tuyển sinh**

Số: 732 /TB-ĐHSPHN

Hà Nội, ngày 13 tháng 3 năm 2020

THÔNG BÁO

Về việc tuyển sinh vào lớp 10 trường THPT Chuyên ĐHSPh năm 2020

Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của trường THPT Chuyên ban hành kèm theo Thông tư số 20/VBHN-BGDĐT ngày 30/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của trường THPT chuyên Đại học Sư phạm ban hành kèm theo Quyết định số 4037/QĐ-ĐHSPHN-TCCB ngày 20/11/2009 của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm Hà Nội;

Căn cứ chỉ tiêu tuyển sinh được Bộ Giáo dục và Đào tạo giao, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội thông báo tuyển sinh vào trường THPT Chuyên ĐHSPh năm 2020 như sau:

I. Đối tượng và điều kiện dự thi

1. **Đối tượng:** Học sinh tốt nghiệp Trung học cơ sở năm 2020.

2. Điều kiện dự thi:

- a) Xếp loại hạnh kiểm tốt và học lực cả năm của các lớp cấp Trung học cơ sở từ loại khá trở lên;
- b) Xếp loại tốt nghiệp Trung học cơ sở năm 2020 từ khá trở lên.

3. Điểm trung bình cả năm học lớp 9 của môn đăng ký vào các lớp chuyên: môn Toán (đối với thí sinh thi vào chuyên Toán và chuyên Tin học), môn Vật lý (đối với thí sinh thi vào chuyên Vật lý), môn Hoá học (đối với thí sinh thi vào chuyên Hoá học), môn Sinh học (đối với thí sinh thi vào chuyên Sinh học), môn Ngữ văn (đối với thí sinh thi vào chuyên Ngữ văn) và môn Tiếng Anh (đối với thí sinh thi vào chuyên Tiếng Anh) phải đạt từ 7,0 điểm trở lên.

4. **Phạm vi tuyển sinh:** Toàn quốc.

(Các điều kiện trên sẽ được kiểm tra khi thí sinh trúng tuyển nhập học).

II. ĐĂNG KÝ DỰ THI

1. Hồ sơ đăng ký dự thi gồm:

- Phiếu đăng ký dự thi (theo mẫu của Trường);
- Bản chụp giấy khai sinh (không cần công chứng);
- 02 ảnh 4x6 cm ghi rõ họ tên, ngày sinh ở mặt sau (không kể ảnh dán vào các giấy tờ khác trong hồ sơ).

2. Phát hành hồ sơ:

- Thời gian: Từ ngày 29/4/2020.
- Địa điểm: Phòng 107, nhà D1, Trường THPT Chuyên ĐHSPh.

3. Nhận hồ sơ:

- Thời gian: Từ ngày 11/5/2020 đến hết ngày 12/06/2020;
- Địa điểm: Phòng 102, nhà D1, Trường THPT Chuyên ĐHSPh.

Lưu ý: Phát hành hồ sơ và thu hồ sơ trong giờ hành chính các ngày trong tuần (trừ ngày lễ và chủ nhật, trường không nhận hồ sơ qua đường bưu điện).

4. Xem số báo danh, phòng thi, địa điểm thi từ ngày 29/6/2020 tại Website của trường Đại học Sư phạm Hà Nội (<http://hmu.edu.vn>); hoặc của trường THPT Chuyên ĐHSPh (<http://chuyensp.edu.vn>). Trường không gửi giấy báo dự thi.

5. Nếu có sai sót về thông tin cá nhân, thí sinh thông báo cho Hội đồng tuyển sinh bằng hình thức nhắn tin vào số điện thoại 0972.444.092 hoặc liên hệ trực tiếp tại Văn phòng trường THPT Chuyên ĐHSPT (Phòng 107 – nhà D1) trước ngày 03/7/2020.

III. THI TUYỂN

1. Môn thi

Thí sinh phải làm bài thi viết 3 môn:

- **Môn 1:** Môn Toán (hệ số 1, thời gian thi 120 phút);
- **Môn 2:** Môn Ngữ Văn (hệ số 1, thời gian thi 120 phút);
- **Môn 3:** Môn chuyên (hệ số 2, môn Toán cho thí sinh thi vào chuyên Toán và chuyên Tin học, môn Vật lý cho thí sinh thi vào chuyên Vật lý, môn Hoá học cho thí sinh thi vào chuyên Hoá học, môn Sinh học cho thí sinh thi vào chuyên Sinh học, môn Ngữ văn cho thí sinh thi vào chuyên Ngữ văn và môn Tiếng Anh cho thí sinh thi vào chuyên Tiếng Anh). Thời gian làm bài của mỗi môn thi là 150 phút, riêng môn Hoá học và Tiếng Anh là 120 phút.

2. Lịch thi

Sáng 14/7/2020: 09h00 thí sinh có mặt tại phòng thi để làm thủ tục dự thi và nghe phổ biến quy chế thi.

Chiều 14/7/2020: Thi môn Toán (thí sinh có mặt lúc 13h30).

Sáng 15/7/2020: Thi môn Ngữ Văn (thí sinh có mặt lúc 7h00).

Chiều 15/7/2020: Thi môn chuyên (thí sinh có mặt lúc 13h30).

3. Lệ phí tuyển sinh

Lệ phí: 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng chẵn). Lệ phí bao gồm lệ phí đăng ký dự thi và lệ phí thi. Lệ phí này nộp một lần cùng một hồ sơ đăng ký dự thi, không hoàn trả nếu học sinh bỏ thi.

4. Chỉ tiêu tuyển sinh:

Lớp chuyên	Toán	Tin học	Vật lý	Hóa học	Sinh học	Ngữ văn	Tiếng Anh
Chỉ tiêu	70	35	35	35	35	35	60
Học bổng	30	20	20	20	20	20	25


5. Xét tuyển:

- Thí sinh được đưa vào danh sách xét tuyển phải là những thí sinh có đủ điều kiện dự tuyển, dự thi đầy đủ 3 bài thi, không vi phạm Quy chế thi, các bài thi có điểm lớn hơn 2,0.

- Điểm xét tuyển theo từng lớp chuyên.

- Ngoài chỉ tiêu các lớp chuyên ở trên, căn cứ vào kết quả thi, trường còn tuyển thêm các lớp cận chuyên. Tiêu chí xét tuyển các lớp này sẽ được nhà trường thông báo sau.

6. Công bố kết quả

Kết quả thi được công bố trước ngày 14/8/2020 trên Website của trường Đại học Sư phạm Hà Nội <http://hnue.edu.vn>; hoặc của trường THPT Chuyên ĐHSPT <http://chuyensp.edu.vn>. Trường không gửi kết quả thi. 

Nơi nhận:

- Trường THPT Chuyên;
- Lưu: VT, ĐT.



GS.TS Nguyễn Văn Minh

*** Điểm chuẩn vào lớp 10 Chuyên Sư phạm năm 2020:**

Điểm chuẩn Trường THPT Chuyên ĐH Sư phạm đối với từng khối chuyên như sau:

Toán: 24. Thí sinh được nhận học bổng khi có mức điểm từ 30.

Tin học: 21. Thí sinh được nhận học bổng khi có mức điểm từ 25.

Vật lý: 25,5. Thí sinh được nhận học bổng khi có mức điểm từ 27,5

Hóa học: 22,5. Thí sinh được nhận học bổng khi có mức điểm từ 25,25.

Sinh học: 26. Thí sinh được nhận học bổng khi có mức điểm từ 28,5.

Tiếng Anh: 26. Thí sinh được nhận học bổng khi có mức điểm từ 29,5.

Ngữ văn: 27. Thí sinh được nhận học bổng khi có mức điểm từ 28,75.

Có 2 mức trúng tuyển gồm: Trúng tuyển có học bổng (mức học bổng bằng học phí ở kỳ đầu tiên) và Trúng tuyển bình thường.

Các thí sinh trúng tuyển học bổng mà không nhập học sẽ không được nhận học bổng, điểm sàn đối với hệ có học bổng cũng sẽ không hạ xuống.

Trong phần tra cứu của thí sinh, ở cột kết quả, các ký hiệu có ý nghĩa như sau:

TT: trúng tuyển

TTHB: trúng tuyển có học bổng

XT: được nộp đơn xét tuyển lớp không chuyên

Trường chỉ xét tuyển đối với những thí sinh thi đủ các môn, không vi phạm quy chế thi và các bài thi đều đạt điểm lớn hơn 2.

Thí sinh trúng tuyển nhập học vào ngày 4/8/2020 (từ 7h30 đến 17h) tại phòng 102 nhà D1 Trường ĐH Sư phạm Hà Nội.

Tất cả các học sinh có nhu cầu ở nội trú sẽ được bố trí chỗ ở.

II.2 TRƯỜNG THPT CHUYÊN NGOẠI NGỮ:

*** Phương thức tuyển sinh:**

Năm 2020, Trường ĐH Ngoại ngữ tiếp tục tổ chức tuyển sinh THPT Chuyên Ngoại ngữ theo hướng đánh giá năng lực trên nền tảng kỳ thi tuyển sinh THPT Chuyên Ngoại ngữ năm 2018 và 2019.

Thí sinh sẽ phải tham gia ba môn thi là Đánh giá năng lực ngoại ngữ; Đánh giá năng lực Toán và Khoa học Tự nhiên, Đánh giá năng lực Văn và Khoa học Xã hội.

Môn thi Đánh giá năng lực ngoại ngữ tiếng Anh có thời gian làm bài 120 phút, gồm 80 câu hỏi và 1 câu hỏi phân viết, dạng câu hỏi trắc nghiệm 4 lựa chọn và tự luận, thí sinh làm bài thi trên giấy.

Đánh giá năng lực tiếng Nga, Trung, Đức, Nhật, Hàn thi trong 70 phút theo hình thức tự luận viết và phỏng vấn trực tiếp.

Môn Đánh giá năng lực Toán và Khoa học Tự nhiên trong 60 phút, gồm 40 câu hỏi theo hình thức trắc nghiệm 4 lựa chọn trên giấy.

Môn Đánh giá năng lực Văn và Khoa học Xã hội trong 60 phút, gồm 25 câu hỏi trắc nghiệm và 2 câu hỏi tự luận.

*** Thi thử:**

Nhà trường cho biết, nhằm giúp thí sinh làm quen, tiếp cận với định dạng đề thi cũng như cách thức làm bài, chuẩn bị cho kỳ thi tuyển sinh THPT chuyên Ngoại ngữ chính thức tổ chức vào ngày 24/5, nhà trường sẽ tổ chức 3 đợt thi thử cho học sinh vào ngày 16/2, 22/3, 19/4.

*** Điểm chuẩn năm 2020:**

Ngành học	Mã	Khối thi	Điểm trúng tuyển		
			Hệ chuyên có học bổng	Hệ chuyên	Hệ không chuyên
Tiếng Anh	01	D1	29.19	26.00	25.00
Tiếng Nga		D1	28.76	23.50	

LỚP HỌC THÊM TẠI 24BT2 VĂN QUÁN (0983074421 – 0981994988 – 0983451171)

Ngành học	Mã	Khối thi	Điểm trúng tuyển		
			Hệ chuyên có học bổng	Hệ chuyên	Hệ không chuyên
Tiếng Pháp	02	D2	28.76	27.75	
		D1	28.09	25.15	
		D3	28.09	24.09	
Tiếng Trung	04	D1	30.17	25.59	
		D4	30.17	24.26	
Tiếng Đức	05	D1	29.87	25.01	
		D5	29.87	26.09	
Tiếng Nhật	06	D1	31.15	25.00	
		D6	31.15	27.11	
Tiếng Hàn	07	D1	28.94	25.13	
		D7	28.94	25.21	

Điểm chuẩn là tổng điểm của môn ĐGNL Văn và Khoa học Xã hội, ĐGNL Toán và Khoa học Tự nhiên, ĐGNL Ngoại ngữ (môn Ngoại ngữ tính hệ số 2).

Nguyên tắc xét tuyển: Chỉ xét tuyển đối với thí sinh tham gia thi tuyển, đã thi đủ các bài thi theo quy định. Các bài thi đều đạt điểm lớn hơn 2.0.

II.3 TRƯỜNG THPT CHUYÊN KHOA HỌC TỰ NHIÊN:

1. Đối tượng, điều kiện và chỉ tiêu tuyển sinh

1.1. Đối tượng: Học sinh tốt nghiệp THCS năm 2020, trên phạm vi toàn quốc.

1.2. Điều kiện: a) Xếp loại hạnh kiểm, học lực cả năm học của các lớp cấp THCS từ khá trở lên; b) Xếp loại tốt nghiệp THCS từ khá trở lên.

(Các điều kiện trên sẽ được kiểm tra khi thí sinh trúng tuyển nhập học).

1.3. Chỉ tiêu tuyển sinh: Chuyên Toán học: 90 học sinh; Chuyên Tin học: 90 học sinh; Chuyên Vật lý: 90 học sinh; Chuyên Hóa học: 90 học sinh; Chuyên Sinh học: 90 học sinh; Chất lượng cao: 90 học sinh.

2. Tuyển sinh vào các lớp chuyên

2.1. Xét tuyển thẳng

2.1.1. Trường ĐHKHTN dành tối đa là 10% chỉ tiêu tuyển sinh vào các lớp chuyên (khoảng 45 chỉ tiêu) để xét tuyển thẳng học sinh có thành tích đặc biệt xuất sắc trong học tập ở bậc THCS và thỏa mãn các điều kiện sau:

a) Đáp ứng đủ các điều kiện ở Mục I;

b) Đạt giải Nhất trong các kỳ thi học sinh giỏi cấp tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương và môn đạt giải đúng với môn chuyên đăng ký xét tuyển thẳng (riêng với lớp chuyên Tin học còn xét tuyển thẳng học sinh đạt giải Nhất môn Toán cấp tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương);

c) Khuyến khích (không phải điều kiện bắt buộc) thí sinh có thư giới thiệu của một giáo viên từng trực tiếp giảng dạy hoặc bồi dưỡng thi học sinh giỏi nhận xét về năng lực của học sinh.

2.1.2. Hồ sơ đăng ký xét tuyển thẳng: Mỗi thí sinh được đăng ký xét tuyển thẳng vào một trong năm môn chuyên: Toán học, Tin học, Vật lý, Hóa học, Sinh học.

Hồ sơ xét tuyển thẳng gồm:	5. Thư giới thiệu của giáo viên (nếu có);
• 1. <u>Phiếu đăng ký xét tuyển thẳng (theo mẫu của Trường ĐHKHTN);</u>	6. Bản sao hợp lệ chứng nhận các thành tích thi học sinh giỏi khác (nếu có);
2. Bản phôtô giấy khai sinh (không cần công	7. Hai phong bì có dán tem, ghi chính xác

LỚP HỌC THÊM TẠI 24BT2 VĂN QUÁN (0983074421 – 0981994988 – 0983451171)

<i>chứng</i>); 3. Bản sao hợp lệ chứng nhận đạt giải Nhất kỳ thi học sinh giỏi tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương; 4. Bản sao hợp lệ học bạ THCS;	tên và địa chỉ của người nhận; 8. Lệ phí xét tuyển thẳng (nộp cùng hồ sơ đăng ký xét tuyển thẳng): 50.000 ^d (<i>năm mươi nghìn đồng</i>)
--	---

2.1.3. Phát hành hồ sơ đăng ký xét tuyển thẳng: từ ngày 04/5/2020 trên website của Trường ĐHKHTN và website của Trường THPT Chuyên KHTN.

2.1.4. Nhận hồ sơ đăng ký xét tuyển thẳng: tại Phòng Đào tạo, Trường ĐHKHTN, 334 Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội từ ngày 11/5/2020 đến ngày 29/5/2020 (trong giờ hành chính, trừ ngày lễ, thứ Bảy, Chủ nhật).

2.1.5. Thẩm định hồ sơ đăng ký xét tuyển thẳng: Hội đồng tuyển sinh sẽ thẩm định hồ sơ của các thí sinh và có thể kết hợp phỏng vấn online một số thí sinh (nếu cần thêm thông tin).

2.1.6. Thông báo kết quả xét tuyển thẳng: kết quả xét tuyển thẳng sẽ được thông báo trước ngày 15/6/2020 trên website của Trường ĐHKHTN và website của Trường THPT Chuyên KHTN. Hội đồng tuyển sinh không tổ chức phúc khảo kết quả xét tuyển thẳng.

2.2. Thi tuyển: Mỗi thí sinh được đăng ký dự thi tối đa vào hai trong năm lớp chuyên: Toán học, Tin học, Vật lý, Hóa học, Sinh học.

2.2.1. Hồ sơ đăng ký dự thi gồm: <ul style="list-style-type: none"> • 1. Phiếu đăng ký dự thi (<i>mẫu phát hành cùng hồ sơ của Trường ĐHKHTN</i>); 2. Bản photô giấy khai sinh (<i>không cần công chứng</i>); 3. Ba ảnh chân dung cỡ 4x6 (gồm: 01 ảnh dán vào phiếu đăng ký dự thi, 02 ảnh ghi rõ họ tên, ngày sinh, nơi sinh ở mặt sau ảnh và được gửi kèm theo hồ sơ); 	4. Hai phong bì có dán tem, ghi chính xác tên và địa chỉ của người nhận; 5. Lệ phí thi tuyển: 350.000 ^d /1 hồ sơ đăng ký dự thi vào 1 lớp chuyên (<i>ba trăm năm mươi nghìn đồng</i>) và 400.000 ^d /1 hồ sơ đăng ký dự thi vào 2 lớp chuyên (<i>bốn trăm nghìn đồng</i>), nộp một lần cùng hồ sơ đăng ký dự thi, không hoàn trả nếu bỏ thi.
---	--

2.2.2. Phát hành hồ sơ đăng ký dự thi: từ ngày 11/5/2020 tại Phòng Đào tạo, Trường ĐHKHTN, 334 Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội và tại Trường THPT Chuyên KHTN, 182 Lương Thế Vinh, Thanh Xuân, Hà Nội.

2.2.3. Nhận hồ sơ đăng ký dự thi: tại Phòng Đào tạo, Trường ĐHKHTN, 334 Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội từ ngày 25/5/2020 đến ngày 26/6/2020 (trong giờ hành chính, trừ ngày lễ, thứ Bảy, Chủ nhật).

2.2.4. Xem số báo danh, phòng thi, địa điểm thi, quy chế thi và kiểm tra thông tin cá nhân từ ngày 02/7/2020 trên website của Trường ĐHKHTN và website của Trường THPT Chuyên KHTN. Trường ĐHKHTN không gửi Giấy báo dự thi.

2.2.5. Nếu có sai sót về thông tin cá nhân, thí sinh thông báo ngay (*bằng hình thức nhắn tin*) cho Hội đồng tuyển sinh tới số điện thoại 0967867334 hoặc liên hệ trực tiếp tại Phòng Đào tạo, Trường ĐHKHTN trước ngày 08/7/2020.

2.2.6. Tổ chức thi

- Môn thi: Thí sinh phải làm bài thi viết 3 môn: môn Ngữ văn, môn Toán (vòng 1) và môn chuyên (các môn chuyên: môn Toán (vòng 2) cho thí sinh thi vào chuyên Toán học và chuyên Tin học; môn Vật lý cho thí sinh thi vào chuyên Vật lý; môn Hoá học cho thí sinh thi vào chuyên Hoá học và môn Sinh học cho thí sinh thi vào chuyên Sinh học).

- Hình thức thi: đề thi được xây dựng theo hình thức tự luận đối với môn Toán (vòng 1) và các môn chuyên; trắc nghiệm kết hợp với tự luận đối với môn Ngữ văn.

- Thời gian làm bài thi: môn Ngữ văn, môn Toán (vòng 1) 120 phút, môn chuyên 150 phút.

- Thang điểm thi: điểm bài thi tính theo thang điểm 10.

2.2.7. Lịch thi

Sáng	- 07 ^h 30: + Gọi thí sinh vào phòng thi; Thí sinh nhận thẻ dự thi, nghe phổ biến
------	---

LỚP HỌC THÊM TẠI 24BT2 VĂN QUÁN (0983074421 - 0981994988 - 0983451171)

12/7/2020	quy chế thi. - 08 ^h 00: Thi môn Ngữ văn cho tất cả thí sinh.
Chiều 12/7/2020	- 13 ^h 30: Gọi thí sinh vào phòng thi. - 14 ^h 00: Thi môn Toán (vòng 1) cho tất cả thí sinh.
Sáng 13/7/2020	- 07 ^h 30: Gọi thí sinh vào phòng thi. - 08 ^h 00: Thi môn Toán (vòng 2) cho thí sinh dự thi vào chuyên Toán học và chuyên Tin học. - 08 ^h 00: Thi môn Sinh học cho thí sinh dự thi vào chuyên Sinh học.
Chiều 13/7/2020	- 13 ^h 30: Gọi thí sinh vào phòng thi. - 14 ^h 00: Thi môn Vật lý cho thí sinh dự thi vào chuyên Vật lý. - 14 ^h 00: Thi môn Hoá học cho thí sinh dự thi vào chuyên Hoá học.

2.2.8. Phương thức xét tuyển: Thí sinh được đưa vào danh sách xét tuyển phải là những thí sinh dự thi đầy đủ 3 bài thi, không vi phạm quy chế thi. Điểm thi của từng môn: môn Ngữ văn, môn Toán (vòng 1) và môn chuyên phải đạt từ 4,0 trở lên.

- Điểm môn Ngữ văn là điều kiện, không dùng để tính điểm trúng tuyển vào các lớp chuyên.
- Điểm trúng tuyển vào các lớp chuyên là tổng điểm thi môn Toán (vòng 1) nhân hệ số 1 và điểm thi môn chuyên nhân hệ số 2.
- Không cộng điểm ưu tiên trong tuyển sinh.

2.2.9. Công bố kết quả thi: kết quả thi sẽ được công bố trước ngày 01/8/2020 trên website của Trường ĐHKHTN và website của Trường THPT Chuyên KHTN.

3. Tuyển sinh vào lớp chất lượng cao

3.1. Đối tượng và điều kiện dự tuyển

3.1.1. Thí sinh đáp ứng điều kiện ở Mục 1 và đã tham dự kỳ thi tuyển sinh vào các lớp chuyên năm 2020 của Trường THPT Chuyên KHTN, có điểm thi của từng môn: môn Ngữ văn, môn Toán (vòng 1) đạt từ 4,0 trở lên;

3.1.2. Có hồ sơ đăng ký xét tuyển vào lớp 10 chất lượng cao năm 2020.

3.2. Tiêu chí tuyển chọn

3.2.1. Thí sinh sẽ tham dự hai bài thi (tổ chức trong một buổi sáng):

- a) Bài thi trắc nghiệm khách quan đánh giá chỉ số thông minh (chỉ số IQ) trong thời gian 60 phút (chấm theo thang điểm 10);
- b) Bài thi phỏng vấn trực tiếp về mục đích học tập, nguyện vọng, thành tích học tập, năng lực, năng khiếu riêng,... (chấm theo thang điểm 10).
- c) Hội đồng tuyển sinh không tổ chức phúc khảo hai bài thi trên.

3.2.2. Điểm xét tuyển là tổng của các điểm sau:

1) Điểm thi môn Ngữ văn	Hệ số một	Xét theo tổng điểm từ cao xuống thấp cho đến đủ chỉ tiêu
2) Điểm thi môn Toán (vòng 1)	Hệ số hai	
3) Điểm đánh giá chỉ số IQ	Hệ số một	
4) Điểm phỏng vấn trực tiếp	Hệ số một	

Phát hành hồ sơ, nhận hồ sơ đăng ký xét tuyển vào lớp 10 chất lượng cao, thời gian và địa điểm thi trắc nghiệm và phỏng vấn sẽ được thông báo trước ngày 01/8/2020 trên website của Trường ĐHKHTN và website của Trường THPT Chuyên KHTN.

4. Điểm chuẩn năm 2020:

Điểm trúng tuyển cao nhất là lớp chuyên Toán và chuyên Tin với 20,5 điểm. Các lớp chuyên Lý, Hóa, Sinh điểm chuẩn đều là 16,5 điểm.

Điểm trúng tuyển là tổng điểm của môn Toán vòng 1 (phải đạt từ 4,0 điểm trở lên và được nhân hệ số 1) cộng với điểm của môn chuyên (phải đạt từ 4,0 điểm trở lên và được nhân hệ số 2). Điểm môn Ngữ văn không tính vào điểm trúng tuyển nhưng phải đáp ứng điều kiện đạt từ 4,0 trở lên.

Những thí sinh không trúng tuyển vào các lớp chuyên, có thể có cơ hội học lớp chất lượng cao của trường nếu đủ điều kiện. Trường tuyển sinh 2 lớp chất lượng cao với 90 học sinh. Những học sinh đã tham dự kỳ thi tuyển sinh lớp 10 THPT chuyên năm 2020 của Trường ĐH Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Hà Nội; xếp loại hạnh kiểm, học lực cả năm học của các lớp cấp THCS từ khá trở lên, xếp loại tốt nghiệp THCS từ khá trở lên (các điều kiện trên sẽ được kiểm tra khi thí sinh trúng tuyển nhập học).

Để có cơ hội vào học lớp chất lượng cao của trường THPT chuyên Khoa học tự nhiên, thí sinh phải có kết quả thi tuyển sinh lớp 10 THPT chuyên năm 2020 của trường. Trong đó, điểm thi môn Ngữ văn (phải đạt từ 4,0 điểm trở lên), tính hệ số 1; điểm thi môn Toán vòng 1 (phải đạt từ 4,0 điểm trở lên), tính hệ số 2. Kết quả kiểm tra và phỏng vấn trực tiếp, gồm hai nội dung: Điểm kiểm tra đánh giá chỉ số thông minh (chỉ số IQ) thông qua bài trắc nghiệm khách quan trong thời gian 60 phút (theo thang điểm 10, hệ số 1); Điểm phỏng vấn trực tiếp về những thông tin: mục đích học tập; nguyện vọng; thành tích học tập; năng lực, năng khiếu riêng,.. (theo thang điểm 10, hệ số 1).

Nhà trường cũng lưu ý Hội đồng tuyển sinh không tổ chức phúc khảo hai bài thi trên.

Thời gian kiểm tra và phỏng vấn vào thứ Sáu, 31/7/2020 (bắt đầu từ 08h00).

II.4 TRƯỜNG THPT CHUYÊN KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN:

1. Đối tượng và điều kiện dự tuyển

- Xếp loại hạnh kiểm, học lực cả năm học của các lớp cấp THCS từ Khá trở lên;
- Xếp loại tốt nghiệp THCS từ Khá trở lên.

(Nhà trường sẽ kiểm tra học bạ khi thí sinh trúng tuyển làm thủ tục nhập học)

2. Chỉ tiêu tuyển sinh

TT	Hệ tuyển sinh	Chỉ tiêu			Tổng cộng
		Ngữ văn	Lịch sử	Địa lý	
1	Hệ chuyên	30	25	25	80
2	Hệ chất lượng cao	20			20

3. Hồ sơ đăng ký dự thi

Mỗi thí sinh được đăng ký dự thi tối đa vào hai trong ba lớp chuyên (Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý) và xếp theo thứ tự ưu tiên. Hồ sơ đăng ký dự thi gồm:

- + Phiếu đăng ký dự thi (03 phiếu theo mẫu)
- , + Bản photo giấy khai sinh (không cần công chứng);
- f + 02 ảnh 4×6 cm ghi rõ họ tên, ngày tháng năm sinh ở mặt sau (không kể ảnh dán vào các giấy tờ khác trong hồ sơ).

Lưu ý: Thí sinh không nhất thiết phải mua túi hồ sơ, Nhà trường sẽ cấp túi đựng hồ sơ (theo mẫu của Trường) khi thí sinh đến nộp hồ sơ đăng ký dự thi.

4. Lệ phí tuyển sinh

Lệ phí hồ sơ và thi tuyển: 400.000đ/1 hồ sơ đăng ký dự thi (nộp một lần cùng hồ sơ đăng ký dự thi, không hoàn trả nếu bỏ thi). Nếu thí sinh đăng ký nhiều hơn 1 nguyện vọng thì đóng thêm 50.000đ/1 nguyện vọng.

5. Nhận hồ sơ đăng ký dự thi

- Thời gian: Từ ngày 01/6/2020 đến hết ngày 25/6/2020 (Giờ hành chính các ngày trong tuần, trừ ngày lễ, thứ 7, Chủ nhật).
- Địa điểm: Văn phòng Trường THPT chuyên KHXH&NV, P.109, nhà A, Trường ĐH KHXH&NV, 336 Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội.

6. Xem thông tin dự thi

Từ ngày 01/7/2020: Thí sinh xem số báo danh, phòng thi, địa điểm thi và quy chế phòng thi trên website của Trường ĐHKHXH&NV. Trường ĐHKHXH&NV không gửi Giấy báo dự thi cho thí sinh.

7. Nhận sửa chữa, điều chỉnh thông tin dự thi

Trước 17h00, ngày 05/7/2020: Nếu có sai sót về thông tin cá nhân, thí sinh thông báo cho Hội đồng tuyển sinh bằng hình thức gửi email qua địa chỉ: chuyenkhxhnv@ussh.edu.vn hoặc liên hệ trực tiếp tại Văn phòng Trường THPT chuyên KHXH&NV, P.109, Nhà A, Trường ĐHKHXH&NV, 336 Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội.

8. Môn thi và hình thức thi

- **Môn thi:** Thí sinh phải làm 04 bài thi viết gồm: Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh và môn chuyên (Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý).
- **Hình thức thi:** Đề thi được xây dựng theo hình thức tự luận đối với môn Ngữ văn, môn Toán và các môn chuyên, trắc nghiệm đối với môn Tiếng Anh.
- **Thời gian làm bài thi:** môn Ngữ văn thời gian làm bài 120 phút, môn Toán và môn Tiếng Anh thời gian làm bài 60 phút, môn chuyên thời gian làm bài 150 phút.
- **Thang điểm thi:** điểm bài thi tính theo thang điểm 10.

9. Lịch thi

Buổi	Lịch thi
Sáng 12/7/2020	- 07 ^h 30: Gọi thí sinh vào phòng thi; Thí sinh nhận thẻ dự thi, nghe phổ biến quy chế thi. - 08 ^h 00: Thi môn Ngữ văn (120 phút)
Chiều 12/7/2020	- 13 ^h 30: Gọi thí sinh vào phòng thi. - 14 ^h 00: Thi môn Toán (60 phút) - 15 ^h 30: Thi môn tiếng Anh (60 phút)
Sáng 13/7/2020	- 07 ^h 30: Gọi thí sinh vào phòng thi. - 08 ^h 00: Thi môn Ngữ văn chuyên (150 phút)
Chiều 13/7/2020	- 13 ^h 30: Gọi thí sinh vào phòng thi. - 14 ^h 00: Thi môn Lịch sử chuyên hoặc Địa lý chuyên (150 phút)

10. Phương thức xét tuyển

- Thí sinh được đưa vào danh sách xét tuyển phải là những thí sinh dự thi đầy đủ 4 bài thi, không vi phạm quy chế thi. Điểm thi của từng môn phải đạt từ 4,0 trở lên, điểm môn chuyên phải từ 6,0 trở lên.
- Xét tuyển theo nguyên tắc lấy tổng điểm từ cao xuống thấp cho đến hết chỉ tiêu lần lượt từ hệ chuyên đến hệ chất lượng cao. Điểm xét tuyển là tổng điểm các môn thi theo thang điểm 10, môn chuyên nhân hệ số 2 và được làm tròn đến hai chữ số thập phân.
- Không cộng điểm ưu tiên trong tuyển sinh.

11. Điểm chuẩn năm 2020:

Điểm trúng tuyển vào lớp chuyên Ngữ văn của trường là: 39,5.

Các lớp chuyên Lịch sử là 30,75, chuyên Địa lý là 34,75,

Lớp chất lượng cao là 22,5.

Điểm chuẩn hệ chuyên là tổng điểm của các môn: Ngữ văn, Toán, tiếng Anh và môn chuyên (môn chuyên tính hệ số 2).

Điểm chuẩn hệ chất lượng cao là tổng điểm của các môn: Ngữ văn, Toán, tiếng Anh (dành cho các thí sinh có đăng ký học lớp chất lượng cao trong hồ sơ đăng ký dự thi).

PHẦN III: KHÔI CÁC TRƯỜNG BÁN CÔNG, DÂN LẬP

LỚP HỌC THÊM TẠI 24BT2 VĂN QUÁN (0983074421 – 0981994988 – 0983451171)

III.1 Trường THPT dân lập Lương Thế Vinh

a. Giới thiệu lịch sử, thành tích:

Trường THPT Lương Thế Vinh được thành lập ngày 01/06/1989 theo quyết định của UBND Thành phố Hà Nội, do nhà giáo Văn Như Cương làm hiệu trưởng. Từ năm học đầu tiên (1989 – 1990) với 800 học sinh khối THPT, đến nay trường đã có hơn 3400 học sinh ở cả 2 khối cấp. Ngay từ khi mới thành lập, nhà trường luôn kiên trì mục tiêu đào tạo kép: “Giáo dục toàn diện cho học sinh thi đỗ tốt nghiệp và chuẩn bị tốt nhất cho học sinh thi đỗ vào các trường Đại học và Cao đẳng”.

Về thành tích: Các năm gần đây đều đỗ tốt nghiệp 100%. Kết quả đỗ vào các trường Đại học thường đạt 92%. Theo Thống kê của Bộ GD&ĐT về xếp loại các trường THPT (không kể các trường chuyên) có điểm thi vào Đại học từ cao xuống thấp

Năm 2009 – 2010: LTV đứng thứ 7 toàn quốc, thứ 2 Hà Nội

Năm 2010 – 2011: LTV đứng thứ 7 toàn quốc, thứ 1 Hà Nội

Về liên hệ, các bậc phụ huynh hoặc học sinh cần biết thêm thông tin chi tiết xin liên hệ với văn phòng trường Lương Thế Vinh:

- Cơ sở A: C5 Nam Trung Yên, Hà Nội (sau siêu thị BigC và tòa nhà Vimexco đường Trần Duy Hưng) Tel: 024 22155985 hoặc 024 66638338

- Cơ sở 1: Thôn Yên Xã, Xã Tân Triều, Thanh Trì, Hà Nội Tel: 024 35682603

b. Lịch tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2020-2021

Thời gian	Nội dung công việc
31/07/2020	<ul style="list-style-type: none">Nhập học đối với học sinh lớp 9 Lương Thế Vinh đáp ứng đủ tiêu chuẩn (theo thông báo trong cuộc họp phụ huynh đầu tháng 4/2020). *Lưu ý: Nhà trường chỉ nhận tuyển duy nhất một ngày (31/07/2020). Những học sinh LTV đến nộp đơn vào ngày 01/08 sẽ xét theo điểm chuẩn vào trường.Thông báo điểm chuẩn vào THPT Lương Thế Vinh 2020 – 2021 trên website: www.luongthevinh.com.vn
01/08/2020	<ul style="list-style-type: none">Nhập học cho học sinh đủ điểm chuẩn.Lưu ý: Nhà trường sẽ dừng tuyển sinh khi đã đủ chỉ tiêu.Thông tin về đợt tuyển sinh bổ sung sẽ được thông báo tại điểm trường và trên website: www.luongthevinh.com.vn
02/08/2020	<ul style="list-style-type: none">Mở đợt tuyển sinh bổ sung (Nếu còn chỉ tiêu).
09/08/2020	<ul style="list-style-type: none">Học sinh LTV Cơ Sở 1 Tân Triều tập trung, xem biên chế lớp, học nội quy lớp học, nhận đồng phục.
12/08/2020	<ul style="list-style-type: none">Học sinh LTV Cơ Sở A Nam Trung Yên tập trung, xem biên chế lớp, học nội quy lớp học, nhận đồng phục.

c. Điểm chuẩn năm học 2020 – 2021: (kết quả kỳ thi vào lớp 10 của Sở Giáo dục và Đào Tạo Hà Nội)

Ban A, A1 : 83 ĐIỂM

Ban D : 82 ĐIỂM

CÔNG THỨC TÍNH ĐIỂM XÉT TUYỂN

(Của THPT Lương Thế Vinh)

Ban A + A1 : $ĐXT = \text{Điểm Toán} \times 4 + \text{Điểm Anh} \times 4 + \text{Điểm Văn} \times 2 + \text{Điểm cộng}$

Ban D : $ĐXT = \text{Điểm Toán} \times 3 + \text{Điểm Anh} \times 4 + \text{Điểm Văn} \times 3 + \text{Điểm cộng}$

d. Chỉ tiêu

CSA	CSI
Ban A + A1: 175 học sinh	Ban A + A1: 175 học sinh
Ban D : 105 học sinh	Ban D : 105 học sinh

e. Học phí và các khoản đóng góp:

LỚP HỌC THÊM TẠI 24BT2 VĂN QUÁN (0983074421 – 0981994988 – 0983451171)

Các khoản đóng góp khi nhập học gồm: lệ phí tuyển sinh và duyệt hồ sơ 4,5 triệu đồng, học phí một tháng 3,5 triệu, phí xây dựng trường 2 triệu, đồng phục 1,8 triệu, xe tuyến (nếu đăng ký) từ 1,3 đến 2 triệu đồng, tiền vở 270.000 đồng. Trường hợp rút hồ sơ sẽ không được nhận lại khoản lệ phí tuyển sinh và duyệt hồ sơ. Với các em học ở trường, lệ phí sẽ chuyển thành phí xây dựng trường hai năm tiếp theo. Vào năm học, học sinh đóng học phí hàng tháng 3,5 triệu đồng. Mức này bao gồm học phí một buổi mỗi ngày, an ninh, sổ liên lạc điện tử, điện, nước uống, hệ thống LTV Online và hoạt động Đoàn, Đội. Nếu đăng ký xe đưa đón, HS đóng thêm 1,2 đến 2 triệu đồng. Phí ăn trưa là 40.000 đồng một bữa, bảo hiểm theo quy định và phí tham gia các hoạt động ngoại khóa, câu lạc bộ tùy theo nhu cầu của học sinh và phụ huynh.

g. Ngày thu hồ sơ

Ngày 31/07/2020: Dành riêng cho học sinh LTV.

Ngày 01/08/2020: Nhập học cho học sinh đủ điểm chuẩn.

Lưu ý: Nhà trường sẽ dừng tuyển sinh khi đã đủ chỉ tiêu.

Ngày 02/08/2020: Tuyển sinh bổ sung (Nếu còn chỉ tiêu)

III.2 Trường THPT Nguyễn Tất Thành

a. Giới thiệu lịch sử, thành tích:

Trường THCS & THPT Nguyễn Tất Thành (gọi tắt là Trường Nguyễn Tất Thành) thuộc hệ phổ thông chất lượng cao của trường ĐHSPT Hà Nội, thành lập ngày 04/07/1998, bao gồm hai cấp THCS và THPT. Nhà trường đặt dưới sự quản lý trực tiếp của trường ĐHSPT Hà Nội và Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội.

Trường có đội ngũ giáo viên giỏi, có trình độ cao về khoa học cơ bản và khoa học giáo dục (trong đó có 2 nhà giáo ưu tú, 70% giáo viên là Tiến sĩ, Thạc sĩ). Nhiều giáo viên là cán bộ giảng dạy trường ĐHSPT Hà Nội, giáo viên các trường Chuyên ĐHNN, Chuyên ĐHSPT, Chuyên ĐHKHTN Hà Nội.

Đến nay, nhà trường đã không ngừng lớn mạnh trong mọi lĩnh vực: đào tạo phổ thông với hệ thống các lớp phổ cập, hệ thống các lớp chuyên, đặc biệt là hệ thống lớp chất lượng cao có ngay từ ngày đầu thành lập. Ngoài việc dạy và học, Trường còn làm tốt công tác xã hội hoá giáo dục, công tác từ thiện, tuyên truyền pháp luật... Trường thường xuyên giáo dục truyền thống cho HS bằng những hoạt động ngoại khóa như đi tham quan các di tích lịch sử, tổ chức dạ hội Tiếng Anh, tổ chức sân khấu văn học... Trường đã được Bộ GD&ĐT giới thiệu kết nghĩa với Trường Anderson Junior College (Singapore). Hàng năm, nhà trường phối hợp với trường Raffles Institution và Raffles Girl's school (trường THPT đứng đầu Singapore) tuyển chọn HS lớp 9, 10 của trường sang học ở Singapore theo chế độ đãi ngộ 100% chi phí (học phí, ăn, ở, đi, lại.) Nhà trường đã được công nhận là Trường THPT đạt chuẩn Quốc gia vào tháng 5 năm 2007.

Địa chỉ: 136 Đường Xuân Thủy, Quận Cầu Giấy, Hà Nội - Điện thoại : Văn phòng (+84)-24-3833-3988; Tài vụ (+84)-24-6684-9824

b. Tuyển sinh năm học 2020 – 2021:

*** Chương trình giáo dục và tổ chức lớp học**

- HS được học theo 3 ban (ban cơ bản A, A1 và D) nhằm định hướng cho HS xét tuyển vào các trường Đại học, Cao đẳng. Bên cạnh các môn học theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, HS được học tăng cường một số môn:

+ **Ban cơ bản A:** môn Toán, Vật lí, Hóa học.

+ **Ban cơ bản A1:** môn Toán, Vật lí, Tiếng Anh.

+ **Ban cơ bản D:** Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh.

- HS được học tiếng Anh với GVNN (1 tiết/tuần), học Tin học văn phòng quốc tế MOS (Microsoft Office Specialist), được thi cấp chứng chỉ quốc tế MOS có giá trị toàn cầu.

- Ngoài các môn văn hóa, HS được học chương trình giáo dục nghệ thuật và thể thao trong các CLB, gồm CLB Nghệ thuật (Thanh nhạc, Organ, Ghi ta, Hội họa, Khiêu vũ Thể thao, Sáo và

LỚP HỌC THÊM TẠI 24BT2 VĂN QUÁN (0983074421 – 0981994988 – 0983451171)

Nhạc cụ dân tộc) và các CLB Thể thao (Bóng rổ, Bóng đá, Võ thuật, Cờ vua, Bóng bàn, Cầu lông, Yoga, Aerobic).

- Chương trình giáo dục của Nhà trường được thiết kế thành các chủ đề, tăng cường nội dung trải nghiệm, thực hành, đề cao khả năng tự học, tính chủ động, phát huy tối đa năng lực của mỗi HS.

- GV và HS được cấp tài khoản Office 365 để tham gia các hình thức dạy học hiện đại, phát triển khả năng tự học và sáng tạo.

*** Đối tượng và điều kiện tuyển sinh**

- Đối tượng tuyển sinh là HS trong cả nước.

- Điều kiện tuyển sinh:

+ HS đúng độ tuổi quy định (sinh năm 2005).

+ HS đạt danh hiệu HS tiên tiến trở lên ở bậc THCS; có điểm tổng kết trung bình cả năm học lớp 9 của môn Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh từ 6,5 trở lên; đã hoàn thành chương trình môn Tiếng Anh ở cấp THCS.

+ HS lớp 9 của trường THCS&THPT Nguyễn Tất Thành thực hiện theo hướng dẫn riêng.

*** Chỉ tiêu tuyển sinh**

Tuyển sinh 08 lớp; 40 HS/lớp (HS có thể đăng kí ăn, ngủ trưa tại Trường).

*** Phương thức tuyển sinh**

+ **Xét tuyển thẳng** (áp dụng cho HS đạt thành tích cao trong năm học 2019 – 2020)

- HS đạt giải Nhất, Nhì, Ba một trong các môn Toán, Vật lí, Hóa học, Ngữ văn, Tiếng Anh trong kì thi HS giỏi của TP. Hà Nội, TP. Hải Phòng và các tỉnh Bắc Ninh, Bắc Giang, Phú Thọ, Quảng Ninh, Hải Dương, Hưng Yên, Nam Định, Hà Nam, Ninh Bình, Thái Bình, Vĩnh Phúc (Nhóm 1).

- HS đạt giải Nhất, Nhì, Ba trong kì thi Olympic Tiếng Anh; đạt giải Nhất, Nhì môn Sinh học, môn Khoa học trong kì thi HS giỏi của các tỉnh/TP thuộc Nhóm 1.

- HS đạt Huy chương Vàng (giải Nhất), Huy chương Bạc (giải Nhì), Huy chương Đồng (giải Ba) cá nhân trong các cuộc thi Văn hóa cấp Quốc gia, Quốc tế do Bộ GD&ĐT tổ chức.

- HS có chứng chỉ Tiếng Anh còn thời hạn đến ngày 30/07/2020: Điểm IELTS 7.0 điểm trở lên do British Council (BC) hoặc International Development Program (IDP) cấp; điểm TOEFL iBT 102 điểm trở lên hoặc điểm TOEFL Junior đạt 895 điểm trở lên do Educational Testing Service (ETS) cấp.

+ **Thi tuyển**

- Dành cho HS trong cả nước (kể cả những HS đã tham dự kì thi vào lớp 10 do Sở GD&ĐT Hà Nội tổ chức).

- Nội dung kiểm tra: Chủ yếu thuộc chương trình lớp 9 hiện hành của Bộ GD&ĐT, bám sát công văn số 1125/BGDĐT – GDTH ngày 31/3/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn về điều chỉnh nội dung dạy học Học kì II năm học 2019 – 2020.

- Môn thi: Ngữ văn (90 phút), Toán (90 phút), Tiếng Anh (90 phút).

Điểm thi tuyển = Điểm Văn + Điểm Toán + Điểm Tiếng Anh + Điểm khuyến khích

+ **Xét tuyển**

Dành cho HS đã tham dự kì thi vào lớp 10 do Sở GD&ĐT Hà Nội tổ chức.

Điểm xét tuyển = (Điểm Văn + Điểm Toán) × 2 + Điểm Tiếng Anh + Điểm khuyến khích

*** Cộng điểm khuyến khích** (áp dụng cho HS tham gia thi tuyển tại Trường THCS&THPT Nguyễn Tất Thành đạt thành tích cao trong năm học 2019-2020)

+ **Đối với HS học THCS tại Hà Nội**

Đạt giải môn Lịch sử, Địa lí, GDCD, Tin học trong kì thi HSG cấp Thành phố.

- Giải Nhất (hoặc Huy chương Vàng): cộng 2,0 điểm

- Giải Nhì (hoặc Huy chương Bạc): cộng 1,5 điểm

+ **Đối với HS đạt giải HSG cấp tỉnh/thành phố thuộc Nhóm 1**

Cộng 2,0 điểm đối với HS đạt giải Khuyến khích một trong các môn Toán, Vật lí, Hóa học, Ngữ văn, Tiếng Anh; đạt giải Khuyến khích trong kì thi Olympic Tiếng Anh; đạt giải Ba môn Sinh học hoặc môn Khoa học.

+ **HS đạt giải trong cuộc thi Toán Hà Nội mở rộng (HOMC)**

- Đạt giải Nhất (hoặc Huy chương Vàng): cộng 2,0 điểm
- Đạt giải Nhì (hoặc Huy chương Bạc): cộng 1,5 điểm
- Đạt giải Ba (hoặc Huy chương Đồng): cộng 1,0 điểm

+ **Đối với HS đạt giải HSG cấp tỉnh không thuộc Nhóm 1**

Đạt giải Nhất, Nhì, Ba môn Toán, Vật lí, Hóa học, Ngữ văn, Tiếng Anh.

- Đạt giải Nhất: cộng 2,0 điểm
- Đạt giải Nhì: cộng 1,5 điểm
- Đạt giải Ba: cộng 1,0 điểm

+ **HS có chứng chỉ Tiếng Anh còn thời hạn đến ngày 30/7/2020**

- **Miễn thi môn Tiếng Anh (tương đương với 10 điểm Tiếng Anh trong bài thi tuyển)**

- + 6.5 điểm IELTS do British Council (BC) hoặc International Development Program (IDP) cấp.
- + 85 điểm đến 101 điểm TOEFL iBT do Educational Testing Service (ETS) cấp.
- + 850 điểm đến 894 điểm TOEFL Junior do Educational Testing Service (ETS) cấp.

- **Cộng 01 điểm vào điểm thi tuyển**

- + 5.5 điểm đến 6.0 điểm IELTS do

British Council (BC) hoặc International Development Program (IDP) cấp.

- + 80 điểm đến 84 điểm TOEFL iBT do Educational Testing Service (ETS) cấp.
- + 800 điểm đến 849 điểm TOEFL Junior do Educational Testing Service (ETS) cấp.

* **Xếp lớp**

- Nhà trường căn cứ vào nguyện vọng đăng kí theo ban và kết quả 3 môn Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh (trong kì thi tuyển hoặc xét tuyển) của HS để xếp lớp.

- Những HS thuộc diện tuyển thẳng sẽ được ưu tiên xếp lớp.

- Nếu số HS đăng ký nguyện vọng không đáp ứng yêu cầu xếp lớp thì Nhà trường sẽ tự quyết định việc xếp lớp.

- Sau mỗi năm học, Nhà trường sẽ tiến hành kiểm tra chất lượng và xếp lại lớp theo lực học của HS.

* **Xét tặng học bổng Nguyễn Tất Thành**

- Đạt giải Nhất (HCV), giải Nhì (HCB) trong kì thi HS giỏi (Mục 4.1).

- HS có điểm thi tuyển hoặc điểm xét tuyển cao nhất.

* **Lệ phí tuyển sinh**

Nộp cùng hồ sơ, không hoàn trả nếu không dự thi.

- Thi tuyển: 90.000 đồng/môn

- Xét tuyển, tuyển thẳng: 100.000 đồng/hồ sơ

* **Học phí**

- Học phí áp dụng cho tất cả các lớp của Khối 10: 24.000.000 đồng/năm học (10 tháng).

- Học phí học Tiếng Anh với GVNN: 100.000 đồng/tiết.

- Tiền quản lí trưa (đối với HS đăng kí ăn, ngủ trưa tại Trường): 200.000 đồng/tháng.

c. Điểm chuẩn diện thi tuyển năm học 2020 – 2021:

- Học sinh đỗ chính thức: 22.0 điểm

- Học sinh diện dự khuyết:

+ Diện dự khuyết 1: 21.75 điểm

+ Diện dự khuyết 2: 21.5 điểm

+ Diện dự khuyết 3: 21.25 điểm

III.3 Trường THPT Đoàn Thị Điểm

a. Giới thiệu

Trường Trung học phổ thông Đoàn Thị Điểm được thành lập theo quyết định số 1932/QĐ-UB ngày 20 tháng 05 năm 2008 của UBND thành phố Hà Nội, là sự phát triển nối tiếp của trường Tiểu học, Trung học cơ sở Đoàn Thị Điểm tạo thành trường phổ thông có nhiều cấp học. Năm 2013 trường đã được công nhận là Trường Chuẩn quốc gia. Thư viện trường đạt Thư viện Tiên tiến năm 2014. Địa chỉ : Khu đô thị Bắc Cổ Nhuế - phường Cổ Nhuế 2 - quận Bắc Từ Liêm – Hà Nội

Trường được xây dựng khang trang với tổng diện tích 16.500 m². Trang thiết bị hiện đại với 130 phòng học và các phòng chức năng rộng rãi, thoáng mát, đầy đủ tiện nghi. Khu nhà ăn và khu phòng ngủ riêng biệt phục vụ đủ cho 2000 học sinh học tập, ăn và nghỉ trưa tại trường. Đội ngũ giáo viên của trường có trình độ chuyên môn cao, nhiệt tình, tâm huyết với nghề nghiệp và hết lòng dạy dỗ các con học sinh. Bên cạnh việc giảng dạy và học tập, trường THPT Đoàn Thị Điểm luôn chú trọng vào việc giáo dục nhân cách, kỹ năng sống cho học sinh thông qua các chương trình, hoạt động ngoài giờ chính khóa, sinh hoạt tập thể, hướng nghiệp giúp các em trở thành những công dân sống có trách nhiệm với bản thân, gia đình và xã hội.

b. Tuyển sinh năm học 2020 - 2021

*** Đối tượng và điều kiện dự tuyển:**

- Học sinh đã hoàn thành chương trình THCS và được xét tốt nghiệp theo quy định của BGD&ĐT.

- Tham gia kì thi tuyển THPT do Sở giáo dục đào tạo các tỉnh tổ chức, và có phiếu xác nhận kết quả điểm xét tuyển.

- Có hồ sơ hợp lệ theo quy định của SGD&ĐT Hà Nội.

- Đúng độ tuổi quy định.

- Có đơn dự tuyển theo mẫu của trường.

- Chấp nhận các quy định nhập học của nhà trường.

*** Chỉ tiêu tuyển:**

Tổng số : 420 - 450 học sinh (15 lớp, mỗi lớp 30 - 34 học sinh). Học sinh học 2 buổi/ngày.

Trong đó bao gồm:

+ 6 lớp học chương trình cơ bản ban D.

+ 4 lớp học chương trình cơ bản ban A.

+ 2 lớp học chương trình chuyên Anh (ban D) và 1 lớp chuyên Toán Anh (ban A).

+ 1 lớp học chương trình liên kết Singapore, 1 lớp học chương trình liên kết Mỹ.

*** Phương thức tuyển sinh : Xét tuyển.**

Diện Tuyển thẳng

- Căn cứ vào kết quả rèn luyện đạo đức và học tập của học sinh trong đơn dự tuyển, những học sinh đạt một trong các tiêu chuẩn sau đây sẽ được xét tuyển thẳng và làm thủ tục nhập học sau khi tham dự và có phiếu báo điểm xét tuyển kì thi vào THPT tại Hà Nội và các địa phương :

+ Học sinh đạt giải học sinh giỏi cấp quận, huyện, cấp tỉnh, thành phố, quốc gia năm học 2019 – 2020, hoặc học sinh có chứng chỉ IELTS đạt từ 5.0 trở lên.

+ Học sinh ở các trường THCS đạt 4 năm Học lực Giỏi, Hạnh kiểm Tốt .

- Đối với học sinh lớp 9 của trường THCS Đoàn Thị Điểm: Tuyển thẳng những học sinh có hạnh kiểm tốt, học lực giỏi năm học lớp 9.

Diện xét tuyển

- Căn cứ vào kết quả rèn luyện đạo đức và học tập của học sinh trong đơn dự tuyển:

+ Học sinh đạt điểm thi vào lớp 10 THPT do Sở GD&ĐT tổ chức đạt từ 5 điểm trở lên đối với 2 môn Toán, Văn, hai môn còn lại nhà trường sẽ kết hợp xét tuyển theo học bạ.

+ Có chế độ ưu tiên đối với học sinh có học lực Khá, Giỏi trong các năm học cấp THCS căn cứ vào học bạ (tính theo từng năm học) .

- Đối với học sinh lớp 9 của trường THCS Đoàn Thị Điểm:

+ Có chế độ ưu tiên đối với những học sinh có điểm thi thử các bài thi Toán, Văn , Anh ở vòng trường đạt từ 5 điểm trở lên.

LỚP HỌC THÊM TẠI 24BT2 VĂN QUÁN (0983074421 – 0981994988 – 0983451171)

Diện dự phòng (nếu còn chỉ tiêu – và được xét duyệt)

Đối với những học sinh không đủ các điều kiện trên, nếu có nguyện vọng sẽ được xét tuyển bổ sung tiếp, cách xét sẽ tính theo điểm xét tuyển từ cao đến thấp - PHHS nộp đơn xin xét tuyển theo mẫu của trường.

Công bố danh sách lớp

- Nhà trường sẽ căn cứ vào điểm tổng kết các môn học và nguyện vọng của học sinh ghi trong đơn dự tuyển để xếp học sinh vào học các lớp A,C, D, S, M.
- Với các HS đăng kí vào khối chuyên – sau khi công bố danh sách lớp tạm thời theo kết quả thi tuyển sinh , việc xếp lớp sẽ được tiến hành theo các tiêu chí:
 - + HS có điểm xét tuyển vào THPT đạt trên 40 điểm.
 - + Điểm tổng kết môn Anh lớp 9 đạt trên 8.0.
 - + Dự thi bài khảo sát chất lượng môn chuyên đạt yêu cầu.
 - + Nhà trường xếp lớp theo tiêu chí điểm từ trên xuống.

Một số chế độ khuyến khích học sinh học tập tại trường trong năm học 2020 – 2021.

- Học sinh xét tuyển vào trường THPT Đoàn Thị Điểm dự kiến **đạt điểm trung bình các bài thi từ 8.0 trở lên** (theo kết quả thi tuyển sinh lớp 10 THPT của Sở GD&ĐT Hà Nội) được miễn 100% học phí của học kỳ I năm học lớp 10. Học kỳ II nếu đạt học sinh giỏi Đoàn Thị Điểm (tất cả các môn đều có điểm TB từ 8.0 trở lên) thì tiếp tục được hưởng chế độ trên.
- Học sinh được xét tuyển vào trường dự kiến **đạt điểm trung bình các bài thi từ 7.5 trở lên** (theo kết quả thi tuyển sinh lớp 10 của Sở GD&ĐT Hà Nội) được miễn 50% học phí của học kỳ I năm học lớp 10. Học kỳ II nếu đạt học sinh giỏi Đoàn Thị Điểm thì tiếp tục được hưởng chế độ trên.
- Học sinh được xét tuyển vào trường dự kiến **đạt điểm trung bình các bài thi từ 7.0 trở lên** (theo kết quả thi tuyển sinh lớp 10 của Sở GD&ĐT Hà Nội) được miễn 25% học phí của học kỳ I năm học lớp 10. Học kỳ II nếu đạt học sinh giỏi Đoàn Thị Điểm thì tiếp tục được hưởng chế độ trên.
- Nếu gia đình có 2 con ruột cùng học tại trường THPT Đoàn Thị Điểm (hoặc có 2 con, 1 học THCS, 1 học THPT) thì được giảm 30% học phí cho một học sinh học tại THPT (chỉ giảm cho phần học phí học chương trình Việt Nam).

*** Cơ sở học tập:**

Khu Đô thị Bắc Cổ Nhuế - phường Cổ Nhuế II - quận Bắc Từ Liêm - HN.

*** Kinh phí đóng góp:**

- Phí đăng ký nhập học: 2.000.000đ
- Học phí: 4.500.000 đ/tháng.
- Quản lý bán trú: 300.000 đ/tháng
- Tiền ăn: 1.200.000 đ/tháng (*Ăn trưa và bữa phụ buổi chiều*)
- Cơ sở vật chất: 1.500.000 đ/năm.
- Hoạt động ngoại khoá: 1.500.000 đ/năm.
- Lớp (S) tăng cường Toán và Khoa học bằng tiếng Anh theo chương trình của Singapore: Thu thêm số tiền Việt tương đương 150USD/tháng (*chưa bao gồm tiền SGK*).
- Lớp (M) tăng cường Toán và Khoa học bằng tiếng Anh theo chương trình của Solomon Hoa Kỳ: thu thêm số tiền Việt tương đương 400USD/tháng (*chưa bao gồm tiền SGK*).
- Lớp chuyên Anh theo chương trình của BGD&ĐT (có thêm 3 tiết Anh chuyên, 2 tiết IELTS và 2 tiết ngoại ngữ 2) : Thu thêm 2.000.000đ /tháng (*chưa bao gồm tiền SGK*).

*** Các khoản thu khác nếu học sinh có nhu cầu:**

- Ô tô: 1.100.000đ/tháng.
- Ăn sáng: 500.000đ/tháng.
- Bảo hiểm thân thể: 50.000đ/năm.
- CLB năng khiếu sáng thứ bảy: Mức học phí tùy theo môn học.
- Bảo hiểm y tế: Thu theo quy định của BHYT.
- Đóng phục: Học sinh mua đồng phục của trường.

(*Ghi chú : Tiền ăn và tiền ô tô có thể điều chỉnh theo thời giá*).

III.4 Trường THPT dân lập M.V.Lômônôxốp

a. Giới thiệu:

Tiền thân của trường THPT M.V.Lômônôxốp là các lớp chất lượng cao của trường Phổ thông Chuyên Ngoại ngữ (ĐHSP Ngoại ngữ - ĐHQG Hà Nội) và tên ban đầu của trường khi mới thành lập là trường Phổ thông bán công cấp 2, 3 Chuyên Ngoại ngữ Hà Nội. Ngày 26/11/2003, Trường THPT Bán công Chuyên Ngoại Ngữ mang tên gọi mới, đánh dấu thời kì phát triển bền vững: Trường THPT Dân lập Lômônôxốp, và tháng 9/2004. Trường chuyển sang loại hình tư thục và đổi tên thành Trường THCS và THPT M.V. Lômônôxốp vào ngày 06/10/2015

Đến nay, trường đã vượt qua chặng đường hơn 20 năm xây dựng và phát triển với bề dày thành tích đáng nể. Giáo viên của trường đã đạt nhiều giải thưởng trong nước và quốc tế cho các hoạt động giảng dạy, đổi mới phương pháp dạy học, viết sách tham khảo... hoàn toàn là một địa chỉ rất đáng tin cậy để con em bạn theo học.

Địa chỉ: Phố Trần Văn Cần, Khu đô thị Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội

b. Tuyển sinh năm học 2020 – 2021:



THÔNG BÁO TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 NĂM HỌC 2020 - 2021

I. CHỈ TIÊU TUYỂN SINH

1. Chỉ tiêu: Tuyển sinh 10 lớp với 340 học sinh, học sinh học 02 buổi/ngày, ban Cơ bản.
2. Loại hình lớp 30-36HS: có 5 lớp chất lượng cao (1 lớp chọn Toán; 2 lớp chọn Tiếng Anh; 2 lớp theo chương trình tăng cường 6 tiết Tiếng Anh học thuật và luyện thi IELTS đi du học, do giáo viên nước ngoài của tổ chức Giáo dục và đào tạo OXFORD ENGLISH ACADEMY VIỆT NAM giảng dạy); 5 lớp chia theo nguyện vọng thi THPTQG tổ hợp Khoa học Tự nhiên hoặc Tổ hợp Khoa học Xã hội.
Các lớp có bổ trợ 2 tiết Tiếng Anh/tuần do người nước ngoài dạy. Lớp chọn Tiếng Anh 1 được học Ngoại ngữ 2 Tiếng Đức.

II. ĐỐI TƯỢNG VÀ ĐIỀU KIỆN DỰ TUYỂN

1. Đối tượng: Học sinh đã tốt nghiệp THCS năm học 2019 - 2020.
2. Điều kiện: Học sinh có Học lực Khá và Hạnh kiểm Tốt các năm học THCS trở lên; cha mẹ học sinh có đơn đăng kí dự tuyển (theo mẫu); có tham dự kì thi tuyển vào lớp 10 của Sở GD&ĐT Hà Nội tổ chức thi cho học sinh Hà Nội, dự kiến thi ngày 17/7/2020 (các học sinh Tỉnh ngoài qua văn phòng Nhà trường để được tư vấn trực tiếp). Học sinh không nói ngọng, nói lắp hoặc có tật bẩm sinh về phát âm. Học sinh học ở nước ngoài về có hồ sơ hợp lệ theo quy định của Sở GD&ĐT Hà Nội.

III. PHƯƠNG THỨC TUYỂN SINH

Thực hiện kết hợp thi tuyển với xét tuyển.

1. Điểm xét tuyển

Điểm xét tuyển (ĐXT) = Điểm thi + Điểm cộng thêm (nếu có) + điểm ưu tiên (nếu có)

+) Điểm thi (ĐT) là tổng điểm của ba môn thi do Sở GD&ĐT Hà Nội tổ chức thi cho học sinh Hà Nội, dự kiến thi 17/7/2020.

Điểm thi (ĐT) = (điểm bài thi môn Toán + điểm bài thi môn Ngữ văn)x2 + điểm bài thi môn Tiếng Anh.

+) Điểm cộng thêm: Là điểm dành cho HS thuộc diện gia đình chính sách, con thương binh, liệt sĩ được cộng 1 điểm; HS đạt giải KK cấp Thành phố (Tỉnh), giải nhất Quận (Huyện) được cộng 2 điểm; giải Nhì, Ba cấp Quận (Huyện) được cộng 1 điểm. Tổng không quá 3 điểm.

+) Điểm ưu tiên: Học sinh học năm lớp 9 tại trường THCS và THPT M.V. Lômônôxốp được cộng thêm 3,5 điểm.

2. Phương thức xét tuyển

a) Tuyển thẳng: Những học sinh học Tiếng Anh đạt **một** trong các tiêu chuẩn:

+ Học sinh có ĐXT 35 điểm trở lên; riêng điểm môn Tiếng Anh phải đạt 5,5 điểm trở lên.

+ Học sinh đạt giải Quốc tế, Quốc gia hay đạt giải Nhất, giải Nhì, giải Ba cấp thành phố (hay tỉnh).

+ Học sinh tham gia thi vào các lớp chuyên của ĐHQG HN, ĐHSP HN, chuyên Amsterdam, chuyên Nguyễn Huệ có kết quả dưới điểm chuẩn 1,5 điểm

+ Học sinh có một trong các chứng chỉ Tiếng Anh quốc tế của Cambridge: IELTS (6.0 trở lên), PET hoặc FCE (từ 160 điểm trở lên) tương đương trình độ B2 theo khung tham chiếu châu Âu về ngôn ngữ (CEFR) và điểm trung bình các môn Toán, Ngữ văn, Anh văn năm lớp 6, 7, 8, 9 đều đạt từ 7.0 trở lên.

+ Học sinh trường THCS và THPT M.V. Lômonôxốp có 4 năm THCS đạt Học lực Giỏi, Hạnh kiểm Tốt.

Những học sinh tuyển thẳng được nhận ngay giấy triệu tập nhập học, các học sinh này vẫn phải tham gia kỳ thi do Sở GD&ĐT Hà Nội tổ chức thi cho học sinh Hà Nội, ngày 17/7/2020.

b) Xét tuyển: các trường hợp dưới 35 điểm, căn cứ vào điểm xét tuyển của mỗi học sinh (riêng điểm môn Tiếng Anh phải đạt 5,5 điểm trở lên), Hội đồng tuyển sinh chọn từ cao xuống thấp cho đến hết chỉ tiêu từng loại hình lớp.

IV. THỜI GIAN TUYỂN SINH

Ngay sau khi Sở GD&ĐT Hà Nội thông báo kết quả của kì thi vào lớp 10, học sinh đến trường THCS và THPT M.V. Lômonôxốp nộp hồ sơ xét tuyển.

CMHS nên nộp hồ sơ cho con sớm, vì các năm gần đây số lượng hồ sơ nộp xét tuyển vào lớp 10 rất lớn; khi đủ chỉ tiêu Nhà trường sẽ dừng ngay công tác tuyển sinh.

V. KINH PHÍ

1. Phí tuyển sinh: 500.000đ/học sinh.

2. Học phí; học sinh học 02 buổi/ngày, từ thứ Hai đến thứ Sáu.

- Lớp 30 - 36HS: 25.000.000đ/ 1 năm học, với chương trình học 40 tuần.

- Lớp tăng cường Tiếng Anh học thuật theo chương trình đặc biệt liên kết với tổ chức Giáo dục và đào tạo OXFORD ENGLISH ACADEMY VIỆT NAM (OEA Việt Nam), dạy 6 tiết tiếng Anh/tuần do giáo viên người nước ngoài giảng dạy thu thêm 1.000USD/1 năm học (thu bằng VNĐ theo tỉ giá của ngân hàng tại thời điểm nộp).

- Các lớp học bổ trợ 2 tiết tiếng Anh/tuần do GV nước ngoài giảng dạy, đóng thêm 3.500.000đ/1 năm học. Lớp học Ngoại ngữ 2 tiếng Đức đóng thêm 2.500.000đ/1 năm học.

- Nhà trường khuyến khích CMHS đóng học phí, tiền ăn, tiền xe ô tô tuyển từng học kỳ hoặc cả năm học bằng hình thức chuyển khoản. Nếu đóng học phí cả năm học trước ngày 9/9/2020 được giảm 5%, phần giảm này được nhận vào buổi họp CMHS cuối năm học. CMHS có thể đóng thành nhiều lần, nhưng không quá 10 lần chia đều ra 10 tháng, mỗi lần đóng trước ngày mùng 5 hàng tháng trong năm học.

*** Chế độ miễn, giảm học phí**

- Học sinh con liệt sĩ, con thương binh đóng học phí như mọi học sinh khác. Nhà trường sẽ xác nhận vào Sổ theo mẫu của phòng LĐ - TBXH để học sinh làm hồ sơ với các cơ quan chức năng lĩnh tiền trợ cấp theo quy định.

- Học sinh có anh, chị, em ruột đang học tại Hệ thống giáo dục Lômonôxốp được giảm 10% cho người em.

3. Bán trú/ 1 tháng (tất cả học sinh đều bán trú, 5 buổi/ tuần): 1.050.000đ, bao gồm

- Tiền ăn bữa trưa: 35.000đ x 22 bữa = 770.000đ.

- Tiền trang bị và chăm sóc quản lý bán trú: 280.000đ.

4. Các khoản đóng góp khác

- Tiền hỗ trợ hoạt động Đội TNTP HCM và các phong trào VN, TDTT: 250.000đ/ 1 năm.

- Tiền hỗ trợ xây dựng và phát triển trường: 2.200.000đ/ 1 năm.

- Tiền ô tô đưa đón học sinh theo tuyển (nếu có nhu cầu); xe 45 chỗ: 1.000.000đ/1 tháng; xe 16 chỗ hoặc 29 chỗ: 1.200.000đ-1.600.000đ/1 tháng (tùy thuộc vào mỗi tuyển xe).

VI. ĐỊA ĐIỂM HỌC TẬP VÀ TUYỂN SINH

Duy nhất tại khu đô thị Mỹ Đình 2, đường Trần Văn Cần, phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội. Các địa chỉ khác, gắn tên Lômonôxốp đều không phải của Hệ thống giáo dục Lômonôxốp.

Điện thoại: 024.66800776 hoặc 0972.103.999; 0989.146.389; 0983800505

Website: www.lomonoxop.edu.vn Email: c3lomonoxop@hanoiedu.vn

**Hiệu trưởng
Nguyễn Quang Tùng**

III.5 Trường THPT dân lập Nguyễn Bình Khiêm

a. Giới thiệu

Trường THPT dân lập Nguyễn Bình Khiêm được thành lập vào tháng 8/1993, theo quyết định thành lập có tên là trường phổ thông cấp 2 - 3 Nguyễn Bình Khiêm. Từ năm 2005, Sở Giáo dục Hà Nội thống nhất đổi tên trường THPT dân lập Nguyễn Bình Khiêm và theo quyết định số 218/QĐ-UBND ngày 13/1/2011 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội, trường THPT dân lập Nguyễn Bình Khiêm được chuyển đổi từ loại hình trường dân lập sang loại hình trường tư thục.

Học sinh lớp 12 tham gia kỳ thi THPT Quốc Gia đạt tỷ lệ đỗ cao, môn Văn luôn nằm trong top 5 trường dẫn đầu Hà Nội. Nhà trường tiếp tục mở rộng hợp tác quốc tế với các trường thuộc các nước trong khu vực và các trường Quốc tế ở Việt Nam. Việc xây dựng và thực hiện quy ước văn hóa Nguyễn Bình Khiêm cùng với triển khai phong trào vận động: “Thầy cô thay đổi”, “Chấp nhận sự khác biệt” để học sinh thay đổi, cha mẹ học sinh thay đổi tạo ra một sự phối hợp đồng bộ các hoạt động giáo dục nhằm mang lại hạnh phúc cho học sinh đã góp phần làm tỏa sáng những giá trị tạo nên sự khác biệt của trường Nguyễn Bình Khiêm.

Địa chỉ: Trần Quốc Hoàn, Phường Dịch Vọng Hậu, Quận Cầu Giấy, TP. Hà Nội

b. Tuyển sinh năm học 2020 – 2021



**HỆ THỐNG TRƯỜNG CHẤT LƯỢNG CAO
NGUYỄN BÌNH KHIÊM - CẦU GIẤY**

Số 6 Trần Quốc Hoàn - Quận Cầu Giấy - Hà Nội
Văn phòng tiểu học: 0243.793.1333 Văn phòng THCS: 0243.791.0263
ĐT Lễ Tân: 0242.243.1355 Văn phòng THPT: 0243.754.5433

**TRƯỜNG THCS VÀ THPT NGUYỄN BÌNH KHIÊM - CẦU GIẤY
TRƯỜNG CHẤT LƯỢNG CAO THEO QĐ số 6057/QĐ-UBND THÀNH PHỐ NGÀY 10/11/2015**

TUYỂN SINH LỚP 10 NĂM HỌC 2020 - 2021

1. Chỉ tiêu tuyển sinh: 630 học sinh. Mô hình lớp học:

- 1 lớp Song ngữ ILP (International Leader Programs): sĩ số 20 học sinh (*học chương trình Song ngữ, có thêm 02 tiết ILP và 02 tiết tự chọn Âm nhạc - Nghệ thuật/tuần*)
- 1 lớp Song ngữ - Apollo: sĩ số 24 học sinh (*học tiếng Anh 10 tiết/tuần, trong đó có 3 tiết học với giáo viên bản ngữ của tổ chức giáo dục Apollo, tiết Toán và Khoa học học bằng tiếng Anh*)
- 1 lớp Chuyên Toán (sĩ số 35 học sinh)
- 3 lớp Chuyên Anh (sĩ số 35 học sinh)
- 13 lớp Chất lượng cao (CLC), trong đó:
 - + Lớp CLC sĩ số 35 học sinh
 - + Lớp CLC sĩ số 40 học sinh
 - + Lớp CLC định hướng nghề nghiệp (sĩ số 35 học sinh): Âm nhạc - Nghệ thuật, Thiết kế đồ họa, Quản lý Khách sạn - Nhà hàng, Chế biến món ăn, Truyền thông, Make up (trang điểm). (*học thêm buổi thứ 10 ngoài 9 buổi bán trú*)

2. Đối tượng tuyển sinh: Học sinh trên toàn thành phố Hà Nội và ngoại tỉnh đã tham dự kỳ thi vào lớp 10 năm 2020.

3. Phương thức tuyển sinh: Tuyển sinh theo phương thức xét điểm thi tuyển sinh vào lớp 10 năm 2020 kết hợp với xét học bạ của học sinh.

- Quy trình tuyển sinh:

- + Từ ngày 1/6/2020: Phòng Tuyển sinh tiếp đón, tư vấn, hướng dẫn hồ sơ, thủ tục tuyển sinh, tiếp nhận đăng ký dự tuyển vào lớp 10 trường NBK.
- + Từ sau thời điểm Sở GD&ĐT Hà Nội công bố điểm thi vào lớp 10: Làm thủ tục xác nhận nhập học, nhận hồ sơ, phiếu báo điểm thi vào lớp 10, kiểm tra sự hợp lệ của hồ sơ, tuyển vào trường cho đến khi hết chỉ tiêu. Nếu chưa đủ chỉ tiêu, trường sẽ tuyển đợt 2 (theo lịch của Sở GD&ĐT Hà Nội).

4. Hồ sơ: Giấy khai sinh - bản sao; đơn xin học; học bạ trung học cơ sở - bản chính; giấy chứng nhận tốt nghiệp THCS; giấy báo kết quả thi vào lớp 10 của Sở GD&ĐT Hà Nội năm 2020 - bản chính; 4 ảnh 4x6cm.

5. Học bổng: những học sinh đạt điểm thi từ 40 điểm trở lên sẽ nhận được học bổng với các mức 30% - 50% và 100%. (*các mức điểm tương ứng với mức học bổng sẽ công bố tại phòng tuyển sinh sau khi trường công bố điểm chuẩn xét tuyển vào lớp 10 trường NBK*)

6. Học phí: có nhiều mức khác nhau theo từng mô hình lớp học, nhiều ưu đãi và nhiều sự khác biệt.

Để biết thông chi tiết, giải đáp các câu hỏi xin vui lòng đến nơi liên hệ trực tiếp phòng truyền sinh trường NBK (p. 113, số 6 Trần Quốc Hoàn) hoặc liên hệ hotline tuyển sinh: 0987.266.630 (Zalo, Viber).



NBK.EDUVN



FB.COM/NBK.EDUVN



@NBK_EDU_VN



YOUTUBE.COM/NBKEDUVN

LỚP HỌC THÊM TẠI 24BT2 VĂN QUÁN (0983074421 - 0981994988 - 0983451171)

III.6 Trường THPT Đào Duy Từ

a. Giới thiệu:

Ra đời trong thiên niên kỷ mới, chấp nhận những thách thức và yêu cầu, đòi hỏi của thế hệ mới về chất lượng giáo dục, nhà trường đã phấn đấu đạt được uy tín cao trong toàn xã hội thông qua những bước đi và kết quả cụ thể. Trường được thành lập từ năm 2003. Sau đó 9 năm liên tiếp, trường được Bộ Giáo dục và Đào tạo xếp vào danh sách các trường THPT có kết quả thi đại học cao nhất toàn quốc. Trong 9 năm gần đây, trường Đào Duy Từ cũng nằm trong số 3 trường THPT của Hà Nội có số học sinh tham dự kỳ thi học sinh giỏi Quốc gia lớp 12 các môn Toán, Hóa học, Vật lý, Ngữ Văn, Tiếng Anh và 100% số học sinh tham dự đều đạt giải. Tỷ lệ học sinh thi đỗ vào Đại học 15 năm gần đây nhất: 87%, 92%, 91%, 92%, 92,5%, 92%, 92,7%, 93%, 94%, 94,6%, 94,4%, 95%, 97%, 97,3% và 98,1%. 11 năm gần đây nhất, trường đều được Bộ Giáo dục và Đào tạo xếp vào danh sách các trường THPT có kết quả thi vào Đại học cao nhất toàn quốc. Trường thành lập Trung tâm dạy IELTS cho các học sinh với cam kết đầu ra là 6.5.

Địa chỉ: Đường Lương Thế Vinh, Quận Thanh Xuân, TP. Hà Nội

b. Tuyển sinh:

KẾ HOẠCH TUYỂN SINH NĂM HỌC 2019 – 2020 (Cho phân hiệu ở KTX Mễ Trì)

Nhà trường tuyển sinh 9 lớp 10 gồm các em học sinh khá, giỏi trong các năm học ở Trung học cơ sở, có hộ khẩu Hà Nội hoặc các tỉnh khác và đạt hạnh kiểm tốt.

Nhà trường đón tiếp các vị phụ huynh và Học sinh tại Văn phòng Nhà trường để trả lời về thông tin liên quan đến vấn đề tuyển sinh.

Khi đến Văn phòng Nhà trường để đăng ký tuyển sinh cung cấp cho Nhà trường các thông tin sau: Họ và tên học sinh, trường THCS đang học, xếp loại học lực và hạnh kiểm 4 năm học và tổng kết môn Toán các lớp 8,9, đăng ký học khối: A, A1, B, D hay học lớp quốc tế, họ tên bố hoặc mẹ và điện thoại liên hệ, đạt giải học sinh giỏi cấp quận, huyện trở lên (nếu có).

CÁC TRƯỜNG HỢP ĐƯỢC HỌC THỬ HAI TUẦN

(Khi được chấp nhận học thử, chỉ cần đạt điểm xét tuyển tối thiểu là được vào danh sách chính thức)

* **Tuyển thẳng các học sinh đạt một trong các tiêu chuẩn sau đây về văn hóa:**

- Là học sinh giỏi tất cả các năm 6, 7, 8, 9, không có kỳ nào xếp loại Trung bình trở xuống điểm tổng kết môn Toán các lớp 8, 9 từ 8.0 trở lên.
- Đạt giải (từ giải Ba trở lên) trong các kỳ thi Học sinh giỏi cấp tỉnh, thành các môn: Toán, Lý, Hóa, Sinh, Văn, Anh.
- Đạt xấp xỉ điểm chuẩn trong các kỳ thi vào các khối chuyên của Đại học Quốc gia Hà Nội, Trường chuyên Hà Nội – Amsterdam.
- Đạt IELTS từ 4.5 trở lên hoặc TOEFL từ 45 điểm trở lên và điểm tổng kết môn toán các lớp 8,9 từ 6.5 trở lên.

* **Xét tuyển (Các học sinh không đủ tiêu chuẩn tuyển thẳng):**

Nhà trường sau khi xem xét trực tiếp học bạ, (có thể phỏng vấn thêm kiến thức), điểm xét tuyển sẽ trả lời ngay học sinh có trúng tuyển hay không. Ưu tiên tuyển các học sinh có năng khiếu nghệ thuật hoặc thể thao. Các đợt phỏng vấn kiến thức: thứ 7 hàng tuần các ngày (04/5, 11/5, 18/5, 8/6 năm 2019).

Sau hai tuần học thử, trong trường hợp không tiếp tục học, học sinh không cần đóng học phí hai tuần này và được nhận lại toàn bộ hồ sơ.

Trên đây là một số thông tin về các thức tuyển sinh vào 10 THPT trên địa bàn thành phố Hà Nội năm học gần đây. Mỗi năm các trường có thể có những thay đổi nhất định. Khi có các thông tin và văn bản chính thức về cách thức tuyển sinh tại các trường, trung tâm sẽ cố gắng cập nhật sớm nhất tới các bố mẹ.

LỚP HỌC THÊM TẠI 24BT2 VĂN QUÁN (0983074421 – 0981994988 – 0983451171)

Trân trọng cảm ơn các bố mẹ đã luôn tin tưởng và đồng hành cùng thầy trò!

LỚP HỌC THÊM TẠI 24BT2 VĂN QUÁN

TRUNG TÂM 24 BT2 KDT VĂN QUÁN